

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

Dương-Khang hạ sát Âu-dương Công-tử

Câu chuyện hôn-nhân tưởng như đùa, nhưng lại chắc hơn đình đóng vào cột.

Hoàng-dược-Sư gán ép Lục-quán-Anh và Trinh-đạo-Ca làm dâu theo ý tưởng của ông trong đêm vắng, ngờ là chỉ có ba ông cháu biết mà thôi, ngờ đâu lại còn có ba mặt sáu tai dự thính nữa.

Đó là Âu-Dương Công-tử nằm chúi trong một xô kín, và Hoàng-Dung, Quách-Tĩnh núp trong mặt thớt.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh không ngớt thay phiên nhau dòm ra lỗ kín, lúc vui lúc buồn, lúc sợ, lúc lại liếc mắt nhìn nhau trao đổi tâm tình.

Hoàng-dược-Sư gạt gù nhện đôi lứa mới xe duyên, đặc ý tảo hôn.

— Hay lắm! Bây giờ tao có vật này tặng hai cháu để làm lễ nạp sính.

Ai cũng tưởng vị chúa đảo Đào-hoa dùng một báu vật trao tặng cho đôi trẻ hôn phối. Nào ngờ, ông ta, phóng chân nhẩy tới trước-vung tay múa một cái, gió lộng ào ào, đã điểm rung chuyển tựa hồ như mướn sập ruộng.

Hoàng-Dung biết cha nàng đang sử dụng một thế võ cực mạnh « cuốn tiên thiên quyển »

Chỉ độ một khắc gió lớn tạm ngừng, Hoàng-dược-Sư bước về chỗ cũ, lên tiếng :

— Hai cháu cứ xem đó mà luyện. Mặc dầu ngón quyển « gió giết » này bao hàm khá nhiều tinh yêu, các cháu chưa chắc đã luyện và thuộc được hết các tinh túy bên trong, nhưng theo các phương-pháp trọng-yêu bên ngoài, các cháu cũng thừa sức áp-đảo được những kẻ có võ-công khá cao như chàng họ Hầu cụ tại cháng hạn.

Lục-quán-Anh và Trinh-đạo-Ca mừng rỡ, ra sức tập luyện đôi ba lần để ghi lòng.

Bỗng Hoàng-dược-Sư gọi Lục-quán-Anh, nói :

— Nay ! Quán-Anh ! Cháu chạy đi mua cặp đậu, hồng đã rải đèn làm lễ hoa chúc.

Lục-quán-Anh ngược-ngõng, mặt đỏ ửng, vấp đầu vữa lạy vữa nói :

— Thưa tổ ! dạ thưa Tô, cháu, cháu..

Hoàng-dược-Sư hét lớn :

— Cháu.. cháu.. cái gì ? Sau khi làm lễ bái thiên, bái địa, bái Tô rồi thì phải động phòng hoa chúc. Vợ chồng chúng bay là con nhà võ, đầu đầu cũng là nhà, lấy sường làm màn, lấy đất làm chiếu thì còn gì phải e ngại nữa.

Quán-Anh không dám nói nữa, chỉ biết vâng dạ luôn mồm, rồi chạy vào lụng mua được hai cây nến hồng bốn-bà trở về đã-điền.

Hoàng-dược-Sư lại khiến Trinh-đạo-Ca đi mua một con gà và một hũ rượu đem về làm thức ăn để tế tổ-hồng.

Sau khi cỗ bàn đã sửa soạn xong, vợ chồng Quán-Anh thấp đèn lạy bần lạy rồi đem đèn đăng chơ tổ-sư..

Tổ sư không hề khách khí, cho phép hai cháu đồng bàn, cùng nhau ăn uống một bữa no say.

Ăn xong, Hoàng-dược-Sư nằm thẳng chầu trên chiếc ghế dài lnh bụng gãi sơn sột. Chốc chốc ông buông tiếng thờ dài vì động lòng thương nhớ đến Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung hiểu rõ tâm trạng của cha nàng đau xót vì mình, nên đã mấy lần toan tung cửa, chạy ra ôm lấy người cha đau khổ nhưng nàng lại dằng tâm được, vì làm như vậy tánh mạng Quách-Tĩnh nguy mất.

Lục-quán-Anh và Trinh-đạo-Ca ngồi trơ như hai tượng đá, không dám thở mạnh, hết nhìn tổ-sư lại làm lét nhìn nhau.

Sau cùng, tình cảm giục hai người không thể cứ bền lên mãi, nên họ trao đổi nhau vài câu tâm tình rất nhỏ.

Âu-dương công-tử lúc theo bọn Hoàng-nhan-Liệt vào đây, tìm một xô kín chui vào giữa đồng cỏ, xung quanh rác bần phủ đầy. Tuy nhiên, thầy Hoàng-dược-Sư làm nhục bọn quân hùng, xâu hổ quá không dám chường mặt ra ngoài. Đến lúc bọn quân-hùng kia đã đi hết, Âu-dương Công-tử vẫn một mình nằm mẹp trong xô kín,

chỉ để tai nghe ngóng chứ chẳng dám trồn đi đâu.

Lúc này chàng bị đói quá, đói đến mờ cả mắt, mà hơi thối rượu của Trinh-đào-Ca xào nấu lại cứ bốc lên thơm phức, làm cho chàng như muốn đi ăn người. Tuy vậy, chàng vẫn phải cắn răng nuốt bọt nằm queo, không có một cử động.

Thế là trong đêm có sáu người, ai nấy im lìm, thà hôn theo đuổi tâm tư cho đến lúc trời xam tối.

Trời sắp tối, Trinh-đào-Ca cảm thấy vừa lo, vừa sợ, nhưng chàng hiểu rằng đã lo sợ gì? Cứ chốc chốc đôi má nàng nóng bừng lên.

Chợt Hoàng-dược-Sur nhòm người dậy hỏi:

— Là nhĩ! Đèn lúc này mà xoa-cò chưa về ư? Có lý nào bọn chuột lác-kia còn dám khò qua nó nữa. Không không, chúng ta cứ yên trí.

Đoạn ông ta quay lại bảo Lục-quán-Anh:

— Đã sắp đèn giờ động phòng hoa chúc, sao cháu không dốt đèn lên để cho đúng với nghĩa của nó?

Lục-quán-Anh thưa:

--- Dạ, dạ, cháu quên!

Dược-Sur thấy Quán-Anh dốt đèn nên sáng trưng, vội đứng dậy, xách chiếc ghế dài đặt ra tận phía trước cửa điếm, chỗ hơi khuất rồi ngã người xuống, nói lớn:

— Ông nằm ngoài này gác công, các cháu cứ động phòng hoa chúc cho đúng với nghĩa của nó.

Chỉ một phút, Hoàng-dược-Sur đã ngủ khò khò.

Có cậu Lục, Trinh lúc này mới dám nhìn nhau, thỉnh thoảng nọ trợn mắt vài nọ cười tươi. Nhưng cũng chỉ thế thôi, họ không dám nói gì hơn.

Cho đến lúc hai ngọn hồng lập đã cháy tận tim ánh sáng không còn nữa, trong điếm tối om Quán-Anh mới dám đánh bạo nói vài câu li nhí.

Bây giờ Hoàng-Dung và Quách-Trinh không còn thấy hai cô cậu Lục, Trinh làm gì nữa, chỉ nghe họ nói với nhau những câu rất nhỏ.

Qua một hồi, ánh trăng bắt đầu chiếu sáng, trên nóc điếm có vài vệt ngôi bẻ nên ánh trăng rơi vào lò mờ soi sáng đôi đầu hôn đang gối khít bên nhau, ánh vai trên một phiến gỗ dài, và Trinh-đào-Ca thò thè nói:

— Anh có nhớ rõ hôm nay là mồng mấy không?

Lục-quán-Anh thì thím đáp:

— Nhớ chứ! Cái ngày hôm nay suốt đời anh không bao giờ quên. Hôm nay là ngày mồng hai tháng bảy.

Trinh-đào-Ca gật đầu, nói tiếp:

— Đúng vậy, và cũng là ngày sinh nhật cha em.

Lục-quán-Anh mừng rỡ đáp với:

— Nếu vậy hay quá em nhĩ! Nghĩa là « đại hội trùng-lại ».

Hoàng-Dung nghe Lục-quán-Anh nhắc đến nay là ngày mồng hai tháng bảy, bất giác giật mình lo nghĩ:

— Chết rồi! Mồng hai tháng bảy rồi ư? Mãi đến ngày mồng bảy anh Trinh mới chữa xong, mà ngày mười lăm tháng bảy lại là ngày « Đại-hội ăn mày ở thành Nhạc-Dương. Vốn vốn chỉ có tám ngày làm sao hai đứa mình đến dự đại-hội cho kịp?

Chợt nghe ngoài cửa điếm nổi lên mấy tiếng thét, tiếp đó là một tràng cười hô-hô, vô cùng sung mãn khi-công, dội lên máng ngói rang rang, làm cho Hoàng-Dung nhận ra là Lão Ngoan-Đông.

Hoàng-Dung kinh ngạc lắm bầm:

— Ôi chào! Lão Ngoan-Đông lại đến đây nữa ư? Chẳng biết có Hồng sư phụ chăng?

Tiếng cười chưa dứt thì Châu-bá-Thông đã hét lên:

— Thằng già « Độc-vật ». Mày đuổi theo tao từ kinh đô Lâm-An, đến huyện Gia-Hưng, rồi từ huyện Gia-Hưng đến Kinh đô Lâm-An, thế mà vẫn không sao đuổi kịp, đã một ngày một đêm rồi chưa chán sao? Như thế cuộc đua thắng bại đã rõ, còn muốn gì nữa? Hề... hề...

Hoàng-Dung le lưỡi, thím bảo:

— Từ Lâm-An đến Gia-Hưng khứ hồi hơn năm trăm dặm, thế mà hai người đuổi nhau trong một ngày một đêm, hiển nhiên sức phi-hành của họ lạ hơn sức ngựa một mức.

Tiếp đó, một tràng tiếng thét nổi lên như lệnh võ, mà Hoàng-Dung nhận ngay là tiếng của Tây-Độc:

— Tao không cần biết ăn thua gì cả! Mày chạy đến mấy xanh tao cũng đuổi theo.

Lão Ngoan-Đông cười hề hề, nói:

— Cũng được! Nhưng này « độc vật »! Tao và mi đánh cuộc thêm điều kiện này. Hai đứa cứ nhìn đối, nhìn khất, nhìn ngó chạ đuổi nhau mãi, nếu đứa nào kiệt sức không đuổi nổi nữa là thua cuộc.

Au-dương-Phong đáp lớn

— Tao lại sợ mày sao ! Được lắm, đũa nào đứt ruột, chét gục trên đường mới là thua cuộc.

Hai chàng cười cũng nổi lên một lúc, tiếng cười của họ vang lên ít ra cũng đều trên một dặm.

Tiếng nói cười kỳ dị của hai tay võ-lâm thượng-thống ngoài cửa điếm đã làm cho đôi tân-hôn Trinh, Lục giật mình tỉnh giấc vụ-san. Họ cảm thấy sợ sệt, vì họ không hiểu hai người vừa thách đồ nhau là hạng nhân vật nào ? Tại sao đều khuya lại đuổi theo đến đây để làm gì ?

Cả hai dặt tay nhau rón rén bước ra ngoài xem xét.

Hoàng-Dung bậm trán dự tính :

— Hai tay quái-kiệt nhện ngũ chạy đua để tranh thắng phụ. Thế thì chắc-chắn thân phụ ta không thể cho họ được tự-do đày-y như vậy đâu. Không khéo, thân phụ ta cũng gia nhập vào cuộc đua kỳ cục... này !

Thật vậy, Hoàng-Dung dự đoán quả không sai. Trinh-dao-Cả theo chóng ra đến cửa đã thấy Quán-Anh quay lại, hơ hai nói :

— Lạ này ! Tô-sư biến đi đâu mất rồi.

Trinh-dao-Cả trở tay qua cửa sổ báo Quán-Anh :

— Kìa kìa ! Anh có thấy không ? Ba cái bóng đen đang vùn vụt đuổi nhau, mà bóng đen chạy sau cùng chính là Tô-sư rồi ! Quán-Anh vội nhìn phía ấy, buột miệng khen :

— Đúng rồi ! Tô-sư đang đuổi theo hai tay cao thủ kia ! Ôi chao ! Tài tình làm sao, mới loáng mắt mà ba người đã phi thân ngoài nửa dặm. Chẳng biết hai vị cao-thủ kia là ai, ước gì chúng ta được gặp mặt họ để bài-kiến cho đủ « Tam-hi » em nhỉ !

Hoàng-Dung blu môi nói thảm :

— Mày mà gặp Ngao-Đổng thì còn đỡ nếu gặp thàng « Độc vật » thì « họa vô đơn chí » chứ đừng nói đến « Tam-hi » với « nhị-hi ».

Bây giờ Lục, Trinh thấy trong điếm vắng tanh, ánh trăng chiếu sáng, yên trí là chỉ còn có hai đũa, nên lòng cời mở vô cùng, bao nhiêu mối e thẹn ban đầu đã tiêu tan, nhường lại cho những gì say sưa đắm đuối.

Quán-Anh ôm chàng lấy Dao-Cả vào lòng, nói nhỏ :

— Mặc cho các cụ tha hồ đuổi bắt với nhau, chúng ta cứ

vui mừng ngày sum họp.

Thời gian như ngừng trôi, mọi tiếng động xung quanh như lắng xuống, để nghe đôi tim của cặp uyên-ương rộn ràng theo nhịp điệu quay cuồng của tình ái.

Vũ trụ là đang chi-tồn, không nỡ tàn phá những phút giây say đắm thiêng-liêng của loài người đã dành, ở đây còn có cả ba mặt sáu tai nữa, thế mà trong giây phút ấy cũng chẳng ai cảm được một tiếng động.

Ngồi trong mặt thắt, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung vẫn đang áp tay nhau luyện công.

Chợt Hoàng-Dung cảm thấy lồng bàn tay Quách-Tĩnh nóng rang mỗi một lúc tăng, đến ngay thân thể của Quách-Tĩnh lâu lâu cũng thấy dao động. Nàng thắt kinh vội hỏi :

Anh Tĩnh : Làm sao thế ?

Quách-Tĩnh sau khi bị một âm thương khí công Hàm-mô-Công của Au-dương-Phong và nhất đao đâm của Dương-Khang, sức lực đã giảm mất quá nửa. Mặc dầu kịp thời luyện công chiêu theo đại pháp trong « cửu âm chân-kinh », nhưng khổ nỗi, chỉ mới luyện hai ngày lại gặp phải cảnh ấu-yêm của vợ chồng Quán-Anh, làm cho Quách-Tĩnh tâm thần lung-lạc, không còn tự chủ nổi. Nhất là trước mặt Quách-Tĩnh lại có Hoàng-Dung, hình bóng diễm kiều của cô tiên nữ ấy, thì dẫu Quách-Tĩnh là thánh cũng khó định tâm được.

Quách-Tĩnh cảm thấy toàn thân nóng như nung lửa, vội vàng quàng tay phải chộp lấy Hoàng-Dung, siết chặt vào mình.

Hoàng-Dung hỏi đi hỏi lại đôi ba tiếng, không thấy Quách-Tĩnh đáp lời, chỉ thấy hơi thở của Quách-Tĩnh mỗi lúc một hổn hển, rồi máu trong người bốc lên chạy rần-rật.

Biết gặp phải nguy nan, Hoàng-Dung nắm chặt bàn tay Quách-Tĩnh giữ cho khí nóng không bốc ra ngoài, đồng thời hỏi lớn :

— Anh Tĩnh ! Sao thế ? Hãy lập tức lưu thần vào việc luyện công nên tâm dón hơi xuống, mau lên !

Quách-Tĩnh như bị một cơn phong ba bão táp, đầu óc chập chờn, khe đáp :

— Hồng mặt rồi, Em ơi ! Không còn...

Nói chưa dứt câu, Quách-Tĩnh đã chỗi dậy, toan lật Hoàng-Dung đè xuống.

Hoàng-Dung lách tay ấn mạnh Quách-Tĩnh ngồi xuống, tay vẫn giữ không để cho Quách-Tĩnh rút ra khỏi bàn tay mình.

Nàng thét lên thế thế :

— Xin chờ động. Rồi tay ra là chết mắt.

Quách-Tĩnh nhắm mắt, cõ gương ngồi xuống được !

Sau ba phút cho hơi thở vận hành, Quách-Tĩnh cảm thấy ruột gan như lửa bỏng, nội-tạng muốn vỡ tung ra, đôi mắt đỏ ngầu. Chàng run run buống lời cầu cứu :

— Hé Dung ! Em cứu lấy anh ! Anh hỏng mắt !

Vừa nói, Quách-Tĩnh vừa toan đứng lên, Hoàng-Dung phải dùng uy-lực trấn-áp, hết :

— Nếu anh không chịu nghe lời em, gắng ngồi yên buộc lòng em phải điểm huyết anh đây.

Quách-Tĩnh nói qua hai lần mới run rẩy :

— Được, được ! Em cứ điểm huyết đùm anh, kẻo anh không sao chịu nổi nữa.

Hoàng-Dung biết rõ, nếu điểm vào huyết đạo thì có thể cứu thoát được trận bão lòng cho Quách-Tĩnh thật đây, nhưng công phu tập luyện hai ngày sẽ mất hết. Nếu muốn tiếp tục phải làm lại từ đầu. Mà nếu không điểm huyết thì tánh mạng Quách-Tĩnh lúc này thật không sao bảo đảm.

Hoàng-Dung ngắm vận nội-lực, cân chặt lấy mỗi quặp luôn khuỷu tay bên trái sau, xư ngón « Lan hoa phát quyết » bấm vào xương sườn ở nách bên trái của Quách-Tĩnh, giữa huyết « chương môn ».

Nhưng tay Hoàng-Dung vừa bấm vào huyết đạo thì lại bị dội trở ra. Thật không ngờ Quách-Tĩnh chỉ mới luyện công có hai ngày mà mức kết quả đã đến thế. Da thịt Quách-Tĩnh lúc này bị gặp phải nguy hiểm thì tự động giựt mình, làm cho sức xâm phạm bên ngoài không sao dồn nhập được.

Hoàng-Dung hơi lạ, điểm liền hai bận nữa, nhưng không làm sao nao núng được lần ba Quách-Tĩnh.

Lúc này nhờ ánh sáng của song chiếu mặt, thật chiếu xuống nên Hoàng-Dung biết là trời sắp sáng. Nàng vội quay lại nhìn vào mặt Quách-Tĩnh thì ôi thôi, thật là kinh dị ! Hai mắt Quách-Tĩnh trợn to lên mà trông con mắt đỏ ngầu như muốn phun máu ra ! Cảnh tay chàng lều phều nứt chặt lấy cổ tay nàng, còn miệng thì ú ớ

nói không ra tiếng.

Hoàng-Dung quá sợ, biết Quách-Tĩnh đã đến lúc thần trí hôn mê, vội gắp khuỷu tay lại, dùng vai húc mạnh vào cánh tay Quách-Tĩnh một cái, khiến cho gai nhọn ở trong áo da nhliềm đâm sâu vào thịt Quách-Tĩnh.

Quách-Tĩnh bất thần bị đau đớn người, ngấn mặt nhìn Hoàng-Dung, thần trí phục nửa say nửa tỉnh.

May sao, tiếng gà trong thôn-xóm đưa nhau gáy vang, báo hiệu buổi bình minh. Quách-Tĩnh tâm hồn lắng dịu, bàng-hoàng như vừa trải qua một cơn mộng ảo. Lần lần chàng thấy nội tạng yên và mát lạnh đi.

Cơn gió đơng tờ đã qua, Quách-Tĩnh buống Hoàng-Dung, và cảm thấy gương ngưng khó chịu.

Hoàng-Dung thấy trán Quách-Tĩnh mồ hôi lấm tấm, da mặt lần lần bớt đỏ, biết chàng đã thoát nguy, nên ôn tồn nói :

— Anh ạ ! Chúng ta đã trải qua hai ngày đêm luyện công rồi đó

Bỗng Hoàng-Dung nghe một tiếng «bộp» kinh hồn ! thì ra anh chàng trâu nước đã tự đâm vào mặt mình để tự cảnh cáo mình, và gắt :

— Đồ hèn ! Đồ hèn ! Suýt mất mạng ! Chừa chừa ?

Quách-Tĩnh định cầm đèn mướn cái cho đỡ gan, nhưng chàng mới cầm được ba cái thì Hoàng-Dung đưa tay ra cản, và lựa lời khuyên nhủ :

— Thôi em xin anh đừng nóng giận ! Anh xem Châu-bá-Thông đại ca nghe tiếng tiêu của phụ thân em thôi mà còn phải xúc động lúra tỉnh, không sao trấn nổi. Huống hồ anh đang trong bệnh hoạn lại gặp cảnh tượng trước mắt.

Quách-Tĩnh được lời khuyên can khéo léo của Hoàng-Dung cũng vui đi phần nào giận dữ.

Chỉ có một điều đáng tiếc là vừa rồi trong cơn nguy cấp, Hoàng-Dung đã quên hẳn mình ở trong hoàn cảnh bí mật, nên nói to tiếng làm cho người ngoài nghe được.

Bên ngoài có ba người, thì vợ chồng Quán-Anh mãi tâm tình với nhau đầu có quan tâm đến trời đất, chỉ có Âu-dương Công-từ què chân nằm trong xó, mà tai vẫn thính.

Khi nghe rõ tiếng Hoàng-Dung từ trong lòng đất, Âu-dương Công-từ nửa mừng nửa sợ, đưa mắt quan sát khắp nơi vẫn không thấy bóng Hoàng-Dung đâu. Chàng lấy tay thay chân, lần mò từ

chỗ này đến chỗ khác để nghe ngóng, tìm hiểu, hiểu giọng nói kia phát xuất từ nơi nào.

Rồi thay, vì chàng chuyên mình chưa khéo léo, nên phát ra một tiếng động.

Vợ chồng Quán-Anh đang to nhỏ, nghe bên trong có tiếng động, vội chạy vào xem, thì thấy một chàng thanh niên chông tay đang nhảy từ bếp-ra ngoài.

Quán-Anh sợ quá, chùn chân lại, rút dao cầm tay, đôi mắt lăm lăm nhìn.

Au-Dương Công-Từ vốn bị thương nặng, lại nhận đối khác mấy ngày, người đã quá nhọc, chợt thấy Quán-Anh múa tung lưỡi dao chàng ta lloh quỳnh té xiu xuống đất.

Tuy vậy, Quán-Anh là trang thanh-niên mã-thượng, hơn nữa vừa mới lấy vợ, nguồn vui chưa cạn thì nỡ nào lại sát hại một kẻ không thù oán, mà cũng chưa hề quen biết.

Thấy vẻ mặt nhợt nhạt của Au-Dương Công-từ, Quán-Anh biết là người đang bệnh, vội cúi xuống đỡ dậy, đặt vào ghế ngồi.

Chợt Trinh-dao-Ca nhìn thoáng qua, trông rõ mặt nạn nhân, buột mồm hét lớn :

— Ôi chao ! Hân là thằng Đám-tặc Au-Dương Công-từ.

Thật vậy, Trinh-dao-Ca làm sao quên được bộ mặt của Au-Dương Công-Từ, anh chàng đã một lần bắt cóc nàng vát vào Từ Đường Báo-Ứng.

Quán-Anh nghe vợ giết mình, nhưng lòng nhân-dạo không cho phép chàng đi xử nhỏ nhen trước một kẻ lâm nguy. Chàng òn tồn nói với Dao Ca :

— Em ạ ! Dù là đũa bặt lương nhưng giờ đây hai chân nó đã bị đập nát thì chúng ta cũng nên rộng lượng.

Trinh-dao-Ca nhớ đến chuyện xưa, lòng vẫn hậm hực, vira lắc đầu vira nói :

— Nó là hạng người tới bại nhất đời ! Đáng ghê tởm !

Quán-Anh chưa biết phải đi xử làm sao thì Au-Dương Công-từ đã lảo lảo phah lại, mở mắt và ngoặc mồm nói lớn :

— Chớ xin chém com ! Đói lắm ! Đói đến chết mất !

Trinh-dao-Ca thấy mặt mày Au-Dương Công-từ nhợt nhạt, đôi mắt sâu hoắm, thế xác gầy gò, so với ngày xưa cách xa một trời

một vực, nên phát động từ-tâm, quên cả cứu-hận, chạy vào bếp xúc một bát cơm đem ra trao cho Au-Dương Công-từ.

Au-Dương Công-từ thấy cơm, vội đưa tay đón lấy. Chỉ chốc lát đã ngốn hết bát đĩa cơm đấy, mặc dầu cơm nguội lạnh.

Cơm vào đầy dạ, Au-Dương Công-Từ cảm thấy sức khỏe phục hồi, chăm chăm nhìn vào mặt Dao-Ca như điên như dại.

Thật là buồn cười ! Lúc đói cơm thì nằm xoi một xó, đến lúc no cơm thì nghì đến chuyên nọ chuyên kia.

Au-Dương Công-từ muốn vội tay ôm Dao-Ca vào lòng, diên lại cái trờ Au-yêm. Tuy nhiên, trước mặt hân còn có Quán-Anh, nên hân chưa dám. Hơn nữa, lúc này hân đã nghe được giọng nói của Hoàng-Dung đầu đây, nên hân định ý trước nhất tìm Hoàng-Dung đi.

Hân quay lại hỏi Quán Anh :

— Có phải cô gái họ Hoàng cũng có mặt nơi đây không ?

Lục-quán-Anh ngo ngoác, hỏi lại :

— Có gái họ Hoàng nào ? Tên là gì ?

Au-Dương Công-từ nói :

— Thị ái-nữ của vị chúa-đạo Đào-hoa chỗ cồn Hoàng nào nữa ?

Lục-quán-Anh nói :

— A ! Ra Hoàng-Dung sư-thúc của tôi. Nghe nói cô tôi đã bị nạn qua đời rồi mà !

Au-Dương Công-từ mím cười, huông lời ngạo nghễ :

— Mì tướng giầu nói ta hay sao ? Chính tai ta đã nghe giọng nói của nàng đầu đây.

Dứt lời, Au-Dương Công-Từ chồm hai bàn tay lên bàn, vận dụng nội-lực bay xuống mặt đất, rồi cứ thế nhảy vọt từng cái khắp nhà chẳng khác một con cóc.

Sau khi tìm kiếm một vòng quanh đã-điểm, Au-Dương Công-từ không thấy bóng Hoàng-Dung đâu, bèn trở vào trong, nhảy tót lên bàn, thụng mặt suy nghĩ :

— Chẳng lẽ Hoàng-Dung hiện hồn đến đây sao ? Chính tai ta nghe giọng nói của nàng kia mà ?

Nghĩ tới Hoàng-Dung Au-Dương Công-từ không thể dưng lòng nổi, nhất là chính mắt hân đã bị hình bóng Au-yêm của vợ chồng Quán-Anh ám ảnh vừa rồi.

Hân tọt xuống bàn, lao mình vào xó bếp lục soát. Chợt hân

nhìn thấy góc bệp xa cách với cái cối bát cả mấy bước.

Vốn là một nhân-vật thông minh tinh tế, nên hẳn nhận định ngay trong cái đen sì kia tất nhiên có chuyện bí mật, nếu không tại sao chiếc cối lại để xa bệp như vậy.

Hắn quơ tay lên chiếc bàn đặt trước cối bát, rồi nhảy lên mặt bàn, thò tay mở cối. Hắn tưởng rằng trong cối có cửa thông vào bậc tường, ngờ đâu chỉ thấy tối om, mà hơi xú uế tỏa ra thật khó ngửi.

Au-Dương Công-tử mười phần thất vọng, ngồi xồm như con ếch trên bàn, quét mắt nhìn lòng cối, quả thấy cối bàn và bụi bám đầy, trên đây có vết vết tay còn in dấu.

Chàng lẩm bẩm :

— Tại sao lại có vết tay in nơi đây ? Thế thì hẳn là có kẻ đã âm thầm làm chuyện bí-mật.

Một tia hy-vọng thoáng qua khoé mắt, Au-Dương Công-tử bước xuống đất, dùng sức lắc qua lắc lại chiếc cối một hồi, nhưng cối bằng sắt quá nặng, mà hai chân hắn bị đau đứng không vững, nên cối sắt chẳng hề lay chuyển.

Hắn giận dữ quơ tay gạt mây chiếc bát rơi xuống đất lêng keng. Trong đó có một chiếc bát gắn liền với cối sắt không lay chuyển.

Thầy lạ, Au-Dương Công-tử đưa tay vặn tròn một vòng.

Hai tiếng « keng keng » nổi lên, tức thì cửa mặt-thắt mở toang ra, bên trong lò-mù hai bóng người, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đang áp tay nhau luyện công. Nhờ có ánh sáng trên bức thiển-song chiếu xuống nên Au-Dương Công-tử thấy rõ mồn mồn.

Nhìn thấy Hoàng-Dung, Au-Dương Công-tử mừng rỡ muốn reo lên, nhưng chợt thấy Quách-Tĩnh ngồi bên cạnh, hẳn lại thẹn mặt lại, vừa ghen vừa tức.

Lặng lẽ một lúc, Au-Dương Công-tử mới thốt ra lời :

— Em Dung ! Em núp trong này luyện công phải không ?

Hoàng-Dung ở trong mặt-thắt luôn luôn để mắt qua lỗ kính theo dõi, nên khi Au-Dương Công-tử tìm được cơ-quan, nàng đã biết ẩn tích của mình bị lộ, vội tìm cách đổi phó với đứa dâm-tặc.

Nàng ghé vào tai Quách-Tĩnh, nói nhỏ :

— Để em dụ nó vào đây anh dùng « Giảng-long thập bát chương » đánh nó nhé ?

Quách-Tĩnh lắc đầu đáp :

— Anh chưa đủ sức sử-dụng hai tay làm sao đánh nó được ? Hoàng-Dung vừa tìm kẻ khác thì cánh cửa đã mở toang. Au-Dương Công-tử chổng hai tay xuống đất, chốc đầu nhìn vào như một con chó mực.

Hoàng-Dung trông thấy không khỏi nhюн cười. Nàng nghi thầm :

— Chỉ còn một cách là dùng kẻ « điếu hổ lý sơn » dụ nó, qua được năm ngày đêm, nửa thì Tinh-ca lành mạnh, chừng đó Tinh-ca sẽ đánh cho nó một quyền nát óc chết tươi, hết đời đứa dâm-tặc.

Au-Dương Công-Tử ban đầu vì sợ Quách-Tĩnh không dám liều-linh nói chuyện với Hoàng-Dung, nhưng qua một lúc, hẳn nhìn kỹ thấy mặt mày Quách-Tĩnh phờ phạc, nhớ lại trước đây Au-dương thúc phụ của hắn đã dùng « làm-mô-công » đánh Quách-Tĩnh ở thủy động, nếu Quách-Tĩnh không chết tất bị trọng thương, Thế thì về mặt Quách-Tĩnh đúng là kẻ bị tâm thương rồi !

Tuy đã biết rõ như vậy, nhưng Au-dương Công-Tử là người có nhiều kinh nghiệm và rất tinh-tế. Thấy hai đôi thủ của hắn ngồi áp tay nhau, hẳn nhất định ý nghĩ của hắn là đúng. Và càng tin là đúng thì hẳn lại càng để phòng thủ thách xem sao.

Hắn huốt miệng gọi Hoàng-Dung bảo :

— Anh ở một mình ngoài này buồn quá ! Em ra ngoài này với anh cho nó vui.

Dứt lời Au-Dương Công-Tử thò tay nắm cổ áo Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung không nói một lời, cảm cây gậy trúc vung lên một cái, sử dụng theo thế « Đương đầu bổng pháp » nhằm bổ thẳng vào trán Au-Dương Công-tử.

Ngón này xuất thủ rất lẹ và ác-liệt, đúng là đét-nhật tuyệt chừa trong thế « Đả cây bổng pháp » của Hồng-thất-Công đích truyền.

Gậy trúc bay lẹ hơn gió, thế quá mạnh, nên mặc dầu Au-Dương Công-Tử đã để phòng, lắc đầu sang một bên để tránh, nhưng gậy trúc lại biến sang thế phạt ngang, làm cho Au-Dương Công-Tử hoảng hồn phải bật ngửa ra, cuộn tròn như một cái chum lăn trên nền diêm.

Hoàng-Dung toàn truy-kích, xử theo thế « đại náo thiên cung » tất nhiên Au-Dương Công-Tử phải toi mạng. Nhưng vì nàng mắc áp tay luyện công cho Quách-Tĩnh không thể rời được, đành nuốt hận chửi thầm :

— Thật đáng tiếc! Thế là phúc ba đời của mày đó!

Tuy không truy-kích đập chết Âu-Dương Công-tử song nàng thấy trị cho hàn một đòn, té lộn nhào như con nhái, cũng lấy làm khoái chí.

Thật ra, ngón « đá cầu bóng pháp » là một ngón võ lợi hại nhất trong bang Khất-cái. Ngón võ này chỉ truyền lại cho kẻ nào được giữ chức Bang chủ mà thôi. Hơn nữa, thế võ này cũng chỉ đem dùng khi nào có kẻ phạm đến quyền lợi, danh dự bang. Bởi vậy, Hồng-thật-Công ít khi dùng đến.

Nơi đây, Hoàng-Dung đã đem thế võ này đánh Âu-Dương Công-tử, vì nàng đã biệt Âu-Dương Công-tử vào hạng « chó xấu hai cẳng » vậy.

Nặng lắm lắm!

— Các cụ dùng gậy đánh chó để diệt loại chó bần cảnh làm hại bang Khất-cái. Nhưng ta, ta áp dụng rộng rãi hơn, là dùng gậy để diệt loại chó hai cẳng làm hại thiên hạ.

Nếu tổ-sư gia hay là Bang chủ đã khuất nơi cõi thọ, thấy ta vì đời mà dùng « đá cầu bóng pháp » tận trừ loài chó hai chân, chắc các cụ cũng hài lòng, mỉm cười khêm cháu gái của các cụ lắm.

Vậy từ giờ trở đi, nếu gặp kẻ nào ác-độc, liệt vào loại chó bần cảnh như hai chú chó Âu-dương Phong là ta cứ việc đá liền, không chút e-ngại. Hoặc giả sư-phụ ta có rầy la thì ta cứ đưa lập trường trên mà phân tích cho sư-phụ nghe, chắc sư-phụ cũng hoan-hỉ...

Lục-quán-Anh và Trinh-dao.Ca khi thấy trong cũi có người thì thất sắc, nhưng đến lúc nhận ra Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh thì cả hai mừng rỡ rí rí.

Kịp lúc thấy Hoàng-Dung dùng gậy trúc đánh bật Âu-Dương Công-tử ra ngoài, vợ chồng Quán-Anh mới thở phào một cái, chạy lại dòm vào trong mặt-thắt.

Bên trong nhờ có ánh sáng của tầm song thiên chiếu vào cũng đủ cho mọi người bên ngoài thấy rõ.

Âu-Dương Công-tử bị một đòn « đá cầu » lảo đảo ra, nhưng bàn vẫn là tay hạng lãnh, nên vừa tránh khỏi tám gậy của Hoàng-Dung, hẳn lập tức trở người dậy, vươn vai xé ngón « cẩu-nã » phóng vào, một mặt né tránh đầu gậy của Hoàng-Dung, một mặt nhắm điểm vào huyết đạo.

Hoàng-Dung tuy có « đá cầu bóng pháp » nhưng gặp Âu-Dương Công-Tử vũ-công cao hơn nàng khá nhiều, hơn nữa, Hoàng-Dung một tay mắc áp vào Quách-Tĩnh, không dám di-động, cho nên chỉ đánh đỡ độ mười cái thì Hoàng-Dung đã nghiêng ngã, khó bề giữ vững thế trận.

Lục-quán-Anh và Trinh-dao.Ca thấy cô, chú lâm nguy, kẻ rút trường kiếm, người rút dao, đánh vào đằng sau Âu-Dương Công-Tử.

Âu-Dương Công-Tử tỏ vẻ khinh thường, cười khà khà, múa tay đánh tạt vào mặt Quách-Tĩnh một đường khá mạnh.

Lúc này Quách-Tĩnh đầu còn công-lực để chống lại, chàng đành nhắm mắt chờ chết.

Hoàng-Dung giết mình kinh sợ, vận hết nội lực vào cây gậy trúc bổ vào giữa mặt Âu-Dương Công-Tử một nhát.

Bị đánh bất thình, Âu-Dương Công-Tử phải lật sấp tay lại, bắt lấy đầu gậy trúc. Nhờ vậy Quách-Tĩnh mới thoát nạn.

Hoàng-Dung cố thu chiếc gậy về nhưng đầu gậy đã bị Âu-Dương Công-tử nắm chặt, kéo lỏi ra ngoài. Tuy bị trọng thương, song cường lực của Âu-Dương Công-Tử còn khá vững-chãi. Chỉ một cái giết mạnh của bàn cũng đủ làm cho Hoàng-Dung lão-đào.

Hoàng-Dung một tay vận áp nơi tay Quách-Tĩnh cho nên không dám dằng co với Âu-Dương Công-Tử, buộc lòng phải buông chiếc gậy ra. Nàng lau tay thò vào túi hút một nắm kim ném tung vào mặt Âu-Dương Công-Tử.

Khoảng cách giữa hai đôi thủ không đầy hai thước, vì vậy khi Âu-Dương Công-Tử thấy bóng kim tua tủa bay đến thật kinh, không còn biết làm sao hơn, đành bật ngựa người ra đằng sau, lộn ngược một vòng, rồi quật mình nằm lên mặt bàn mới tránh thoát được.

Lục-quán-Anh thấy địch-thủ nằm lên mặt bàn chẳng khác cá nằm trên trời, vội vung dao chặt đầu,

Tưởng rằng nhát dao này chẳng những làm rơi đầu Âu-Dương Công-Tử mà còn đứt phăng mặt bàn là khác, ngờ đầu Âu-Dương Công-Tử rất tinh-tế vừa thoáng thấy lưỡi dao vung lên, hẳn đã lẩn sang một bên. Một tiếng « pháp » rợn người, lưỡi dao của Quán-Anh chém xuống đứt một góc bàn.

Âu-Dương Công-Tử cười hô hô, thuận tay đánh thẳng vào trán vợ Quán-Anh, đúng vào huyết đạo, làm cho cánh tay Quán-Anh tê buốt không cử động nổi, buông dao xuống đất. Trinh-dao-

Ca sợ hãi thét lên một tiếng. Izo mình đến cứu chống.

Au dương Công-từ nhìn hai hàm răng cười với giọng cười khà-d, đưa tay túm lấy ngực Dao-Ca.

Dao-Ca béc giận, mày ngài dựng ngược, mắt phượng tròn xoe, phát ngang lưỡi kiếm vào cánh tay, đưa bắt lương, đồng thời bước lùi ra sau một bước. Bỗng nghe « soạt » một tiếng nơi ngực của Dao-Ca đã bị móng tay Au-Dương Công-từ bấu rạch một mảnh to rất lớn.

Dao Ca giận run người, tay kiếm run rần rơi xuống đất ! Oï thời ! Đã thế thì còn làm sao giải cứu cho chống được. Trong lúc đó Au-dương Công-từ đã kịp thời với tay nắm lấy mạch môn của Quán-Anh siết chặt, làm cho Quán-Anh không còn dấy dựa được nữa, nắm gực xuống bàn.

Trinh-dao-Ca gắng gương lược được lưỡi kiếm lên, thì Au-Dương Công-từ đã trở mặt nhìn nàng hét lớn :

— Này này ! Cô-nương có một hành-động nào ta sẽ bóp chết thằng oái con này lập tức.

Thầy chống mình sinh-mạng nằm trong tay đối-thủ, Dao-Ca đành chịu buông gươm, đứng trân trân không dám cử động.

Hoàng-Dung lợi dụng bên ngoài đang xô xát nhau, đóng ập cửa mặt-thất lại.

Au-dương Công-từ thấy thế đưa mắt nhìn theo cánh cửa, tỏ vẻ thèm-thuống-luyện-tiếc.

Qua một lúc suy-tr, đôi mắt hắn bỗng sáng lên, nhìn vào mặt Trinh-dao-Ca, nghĩ thầm :

— Chà chà ! Con Dung tuy đẹp song có nhiều thủ đoạn ác-hiểm, đi mấy phen nó giết hụt mình, mà mình cứ vẫn thấy chung lưu luyện nó. Thế thì sẵn đây, có tiểu-thư này, tuy không sắc-sảo bằng hắn, song lại đầy đủ để mền, vậy ta dùng cô ấy này sát hại thằng giặc họ Quách rồi dùng lời đổ dành con bé Dung kia mới tiện.

Ý nghĩ của Au-Dương Công-Từ rất thâm độc. Vì hắn biết Quách-Tinh đang luyện công chữa bệnh, nếu lòng giặc nổi lên là bị hại mạng ngay. Cho nên hắn muốn dùng Trinh-dao-Ca làm con chim mồi để hắn trêu chọc, đổ thủ đoạn khiêu-dâm, cốt làm sao cho Quách-Tinh dao động tinh-thần.

Vì nghĩ như thế, nên Au-dương Công-từ liếc nhìn Dao-Ca từ đầu đến chân, rồi nhỏ nhẹ hỏi :

— Này em họ Trinh ! Em muốn thằng oái con này chết hay sống ? Dao-Ca nhìn thầy chống bị địch nắm mạch môn, nắm gực trên bàn không cử-động được lấy làm đau xót, bắt giặc nâng ngực mặt nhìn vào Au-dương Công-Từ van xin :

— Công-Từ ! Chống tôi đối với ông không thù oán, vậy tôi cầu xin ông tha mạng cho chống tôi.

Au-Dương Công-từ cười khẩy, hỏi lại :

— Sao lại không thù oán ? Tự nhiên nó vác dao chém ta, nếu ta vô ý một chút có phải đã rụng đầu rồi không ? Thế thì bây giờ nàng muốn ta tha tội hân tật nàng phải lập công chuộc tội.

Trinh-dao-Ca hỏi :

— Công-từ muốn tôi làm việc gì ?

Au-Dương Công-từ cười hà hà, nói :

— À ! Để ta nghĩ đi ! Việc này không khó khăn gì lắm. Chỉ cần nàng phải tuân theo ta một điều kiện.

Dao.Ca nhìn mặt Au-Dương Công-từ thấy mặt hắn hiện lên một sắc thái bắt bẻ, nên cúi mặt xuống không đáp.

Au-Dương Công từ gọi lớn :

— Này này ! Nàng phải xem đây !

Dao.Ca vừa nhìn lên đã thấy Au-Dương Công-từ giơ tay phải, vịn nội-công chém xuống góc bàn. Tức thì góc bàn bị đứt ra một mảnh khá lớn, văng xuống đất, sắc bén như một con dao vừa bổ xuống.

Dao-Ca thấy vậy sợ đến toát mồ hôi, nghĩ thầm :

— Trời ơi ! Võ công của hắn dường ấy, giá như bậc sư-phụ ta cũng chưa chắc đã bì kịp.

Dao-Ca so sánh như vậy quả thật không lầm ! Bởi vì, Au-Dương Công-từ được thúc-phụ Au-dương-Phong đích thân chân truyền dạy từ lúc còn thơ. Ngược lại, Tôn-bật-Nhị, sư-phụ của nàng, chỉ là một bà có chồng, nửa đời hiểu đạo mới đi tu và luyện võ, thì bảo sao không kém hơn Au-Dương Công-từ được.

Ngay như sư-bá của nàng là Vương-xứ-Nhật, mang danh nhưt nhi trong phái Toàn-châu, thế mà lúc gặp Au-Dương Công-Từ nơi Triệu-vương-phủ, Vương-xứ-Nhật còn phải nhường hẳn một bậc.

Lại như ngày ở Lưu-tử-đường, Au-Dương Công-từ dùng miếng võ « nhuyễn kim xà » đánh Quách-Tinh, chính Hồng-thật-Công cũng phải nể mặt hắn, buộc lòng phải chịu lỗi hẹn với bọn Lê-

Sanh một đêm đề ra chỗ rừng vắng tự luyện lấy ngón phá giải. Như thế đã biết võ công của Âu Dương Công-tử không những trên hàn nội bộn Sa, Bành, Lương Trĩ mà còn không chịu kém Mã Ngọc hay Khưu-xử-Cơ nữa. Có điều hàn mặc cái tật . đa dâm . nên mang nhiều tai tiếng đó thôi.

Lúc này Âu Dương Công-tử nhìn thầy Dao-Ca sợ hãi, nên tỏ vẻ tự đắc, hăm dọa :

— Tôi hạo cô sao, cô phải chịu vậy. Nếu cô trái lệnh thì thì thằng này sẽ bị tôi đánh bay đầu, chẳng khác mảnh hàn này.

Vừa nói, Âu Dương Công-tử vừa giã vờ xóc bàn tay đập vào gáy Quán-Anh, như muốn chặt thật vậy.

Dao-Ca quả nhiên run sợ, thét lên một tiếng kinh không.

Âu Dương Công-tử mắt lớn mắt bé chớp chớp nhìn vào Trinh-dao-Ca nhắc lại :

— Vậy thì có tuân lệnh ta hay không. Đáp mau. Trinh-dao-Ca bị áp bách đến nước này biết rằng từ chối chỉ làm cho đức lang quân bị thiệt mạng, nên xin mặt, gật đầu.

Âu Dương Công-tử thích thú, dịu giọng bảo Trinh-dao-Ca :

— Cô nương ngoan lắm ! Thế thì việc đầu tiên là phải ra ngoài đóng chặt cửa diêm lại đã, rồi sẽ trở vào đây chịu lệnh.

Trinh-dao-Ca cúi mặt do dự, thì Âu Dương Công-tử hét :

— Còn chần chờ gì nữa ! Có đi hay không thì cứ nói ra một lời mà thôi.

Dao-Ca lòng cay đắng, nhìn chông tương xót vô cùng, bước lòng phải lễ gót bước ra đóng cửa diêm lại.

Khi nàng lén lén trở vào thì Âu Dương Công-tử đã cười híp mắt, cợt nhả :

— A ! Đêm vừa rồi vì ta đói quá không hành động nổi, để cho chúng bay hưởng mọi lạc thú của đời. Vậy thì bây giờ nàng với ta diêm lại trở lạc thú đó xem thử. Nếu bất tuân, ta cho thằng này về châu Diêm-Vương thì tâm thân ngọc ngà của nàng sẽ trở thành một bà góa non, chưa nếm được bao nhiêu mùi vị cha ăn cả.

Lục-quán-Anh tuy người không thể cử động, nhưng tai vẫn nghe được như thường. Thấy sự tình như vậy, chàng tức giận tưởng như muốn vỡ mạch máu ra, những toán bảo vợ giết lấy trung trình, để mặc cho thân chàng ra sao thì ra, nhưng miệng chàng cứng đờ.

không sao thốt ra lời được.

Hoàng-Dung ngồi trong mặt-thật vợ chồng Quán-Anh bị Âu Dương Công-tử bắt nạt đến bước đường cùng. Nàng định kế hoạch giải cứu, tuy nhiên, với tâm hồn trẻ trung đầy đầy tính tò mò, nàng muốn thử xem cô gái họ Trinh có chịu tuân lệnh nó hay kiên trì bất khuất.

Lại nghe Âu Dương Công-tử hét lớn .

— Hãy cởi bỏ quần áo ra mau ? Nếu mày ương ngạnh để giữ một chút thể diện thì chờ trách tao xử tệ với thằng chống mày.

Dao-Ca trầm ngâm một chút, rồi mặt nhòa lệ đáp :

— Thôi được, ông cứ giết luôn chống tôi đi.

Câu nói chứa đầy thất vọng và cứng rắn, làm cho Âu Dương Công-tử không sao ngờ trước được. Hắn đưa mắt nhìn Dao-Ca, trong lúc đó nàng đã rút trường kiếm đưa lên cổ tự vẫn.

Âu Dương Công-tử sợ mất dịp đập đập liễu vài hoa, tiếc rẻ chút hương thừa cửa đóa hoa khuyên quốc, vội vẫy tay một cái, tức thì một cây đinh bản tới đánh vệt lười kiếm của Dao-Ca rơi xuống.

Trinh-dao-Ca bừng tỉnh, cúi mình lạy kiếm thì bỗng nghe ngoài cửa có tiếng ai gọi :

— Diêm chủ ! Diêm chủ ! Sao lại đóng cửa lúc ban ngày ?

Tiếng gọi tiếp theo tiếng vỗ cửa rất cấp bách. Dao-Ca mừng không thể tả, cho rằng lúc này mà có kẻ đến diêm thì dù kẻ ấy vào loại nào, vẫn là một cứu tinh cho vợ chồng nàng.

Dao-Ca nhứt kiếm, nháy bô ra cửa, thì thấy bên ngoài có một cô gái mặt đẹp như hoa, thân hình thon thon, xinh đẹp vô cùng, mình mặc tang-phục, lưng đeo thanh đơn đao trông rất oai vệ.

Trinh-dao-Ca sung-sướng quá, nhủ thầm :

— Chẳng hiểu cô này thuộc nhân vật nào, song đã đến đây tất tình thế trong quán này phải biến đổi ! Thật là may mắn.

Nàng đưa tay mở cửa, cất tiếng chào rất lớn :

— Xin chào hiền-ti, kính mời hiền-ti vào trong.

Cô gái bước vào cửa thấy Dao-Ca ăn mặc sang trọng, áo quần hoa mỹ, tại sao lại rách toạt một miếng giữa ngực ? Mà tay lại lăm le cây trường kiếm ? Nên cô dừng lại, ngáy mặt một chút rồi hỏi :

— Tôi có hai cô quan tài, liệu chủ diêm có cho tôi khiêng tạt vào đây chăng ?

Nếu kẻ nhà thường thì quan tài chằng ai dám cho khiêng vào nhà, nhưng đây là diêm thì khách có quyền đem vào, dấu rằng quan tài có xác chết ở trong hay không.

Lúc này Dao-Ca đang mong khách vào thì cô ta có khiêng một trâm cổ quan tài vào diêm, Dao-Ca vẫn thấy sung sướng.

Bởi vậy, Dao-Ca mặt mày hơn hờ, nhanh nhẩu đáp :

— Dạ được ! Xin mời hiền-ti cứ tùy tiện, càng nhiều càng tốt, có sao đâu.

Cô gái thấy chủ diêm áo thủng ngực, tay lấm lem trường kiếm, mặt mày hơn hờ trước khách, nên tình ý biết rằng bên trong đang có chuyện gì rắc rối ! Tuy nhiên, cô ta không chút ngại, vẫn với nét mặt buồn buồn, vẫy tay về phía ta, tức thì có tám công nhân áo trắng thân hình lực lưỡng, khiêng hai cỗ quan tài hì hục bước vào đã diêm.

Vào diêm, cô gái vừa quay đầu lại đã chạm mặt Âu-Dương Công-tử. Chàng ta đang ngồi chồm hồm trên chiếc bàn như một con cóc. Bất giác cô gái biến sắc, vội vã quàng tay ra sau lưng rút chiếc đơn đao lăm lăm thủ thế.

Âu-Dương Công-Tử buột miệng cười lên hờ hờ, rồi nói lớn :

— Oi trời ơi ! Thật là đại phúc ! Ông trời bà nguyệt sao khéo xe duyên, đem toàn những miếng thịt ngon nập vào miệng cộp ! Tròn đi ! Có tròn dăng trời ! Nếu ta không hưởng của trời cho, kẻ cũng uống !

Hoàng-Dung từ bên trong đưa mắt nhìn ra, thấy kinh ngạc. Vì cô gái có hai cỗ quan tài này không ai xa lạ, mà chính là Mục-niệm-Tử.

Mục-niệm-Tử đã một lần bị Âu-Dương Công-Tử bắt cóc bỏ vào trong cỗ quan tài nơi từ đường họ Lưu, đến nay hai bên còn nhớ mặt, và Mục-niệm-Tử chưa phai niệm oán hận đối với chàng trai dâm dật kia.

Sở dĩ Niệm-Tử đã đến đây là vì sau khi nàng quyết ý đoạn tình với hôn phu Dương-Khang tại Lưu-Đường, thì nàng đau lòng khôn tả, đã cắt tóc chẵn đời, để gửi thân vào chôn thiên-môn. Tuy nhiên, trước khi quyết nghị chuối-ngày tàn của nàng, nàng muốn gặp lại Dương-Khang một lần nữa để thủ lộ nỗi căm phẫn của mình. Vì vậy, nàng lưu gót trên Trung-đô. Nơi đây, nàng nhớ lại hai cỗ quan tài của cha mẹ, người cha nàng là Dương-thiết-Tâm

và Bao-tích-Nhược, trước kia tự vận, được Giang-nam Lục-quái quàng lại để tại ngôi chùa cách xa Trung-đô mấy dặm.

Nàng định ý đem hai cỗ quan tài về quê chôn cất để được tròn chữ hiếu.

Lúc Mục-niệm-Tử hướng dẫn công nhân khiêng hai cỗ quan tài đi đường nhằm vào thời đại quán Mông-Cổ đang đánh nước Kim, các giải Trung-đô đều bị vây hãm.

Trong buổi loạn lạc rồi bời như vậy, một cô con gái đã dám đem hai cỗ quan tài, đường xa vạn dặm, về được quê nhà thì quả thực là chuyện gian nan nguy hiểm không sao lường được.

Niệm-Tử khi bỏ làng đi theo cha mãi võ trên khắp giang-hồ, nàng mới có năm tuổi đầu. Nay trở về làng cũ đường xá khác xa, không còn nhớ được nữa. Khi đến diêm Xọa-Cổ, nàng cũng không tin mình đã về nơi chôn nhau cắt rốn, nên nàng cố ý định hãy vào diêm tạm nghỉ, rồi sẽ hỏi thăm đường lối. Không ngờ nàng vừa bước vào diêm thì lại đụng độ với Âu-Dương Công-tử gã dâm dật này đã bao lần bắt cóc nàng để mong thỏa mãn thú tánh.

Lúc này Mục-niệm-Tử mới đoán ra cô gái rách áo vừa rồi chắc bị tên dâm tặc Âu-Dương Công-tử quai góm ghẹo, không còn dằng lòng được nữa, búng miệng nhổ xuống đất một bãi nước bọt, rồi rút đao chém sả vào Âu-Dương Công-tử một nhát.

Mục-niệm-Tử là cô gái đầy cau đảm, không phải như Trinh-dao-Ca chỉ mới thấy oai phong của địch đã khùng-khiếp, bởi vậy, nhát chém của Niệm-Tử rất dũng mãnh, vun vút như gió.

Âu-Dương Công-tử không dám khinh thường, vội lách mình né tránh, rồi chuyển vận nội công bay xuống đất, dùng hai đầu ngón tay kẹp được song đao của Mục-niệm-Tử, đồng thời tay trái của hắn chao lên một cái nữa, tóm bắt cổ tay của đối thủ.

Mục-niệm-Tử bị rút đao xuống đất, vội bước lùi ra cửa để đối thủ.

Âu-Dương Công-tử lướt theo, dùng thế cầm-nã đánh bổ vào trỏ vai của nàng.

Biết Âu-Dương Công-tử là tay võ công thượng thặng, Mục-niệm-Tử không dám chông đỡ, vội nhảy lên một chút để tránh, chẳng ngờ trỏ vai chạm vào ngực Âu-Dương Công-tử.

Lệ như chớp, Âu-Dương Công-tử dùng ngực ấn xuống nhưng

chân chàng bị bệnh, không đủ sức kèm chế, thành thử cả một sức nặng đè lên vai Niệm-Từ, khiến cả hai quý xuống lún tròn, đề phải chiếc quan tài của hai người phụ, khiến đang ở chỗ đem về người của.

Tám người phụ khiêng quan tài thấy cảnh lú đã vô cùng nguy hiểm, bỏ cả hai chiếc quan tài nơi đây cầm đầu chạy vào làng trốn mất.

Bấy giờ Lục-quán-Anh được Âu-Dương Công-Tử buông ra, nhưng chàng vì quá mệt, ngất xỉu xuống đất.

Trình-đạo-Ca lật đật chạy đến đỡ chông với ý định tìm kế thoát thân. Thì giữa lúc ấy Âu-Dương Công-tử đã cập nịch được Mục-niệm-Từ. Chàng phóng mình qua chiếc quan tài, đưa tay trái vờ được Dao-Ca nữa, và cập vào một bên, phóng thẳng lên bên.

Nhằm ở giữa bàn, Âu-Dương Công-Tử cất giọng cười hô hô đặt hai thiếu-nữ ngồi hai bên, choàng qua vai ôm cứng vào lòng, rồi nựng nịu trông rất khoái chí, chẳng khác nào một con mèo vờ được con mồi.

Ngồi trong mặt thất, Hoàng-Dung thấy thế, cảm tức vô cùng, hơn nữa lòng sợ hãi giờ trở dâm dật làm rối loạn tinh thần Quách-Tĩnh nên định bụng dùng dao truy thủ, hé cửa phóng ra, giết quách Âu-Dương Công-Tử cho xong.

Nhưng nàng vừa lăm le con dao truy thủ thì chợt có một bóng người từ ngoài cửa điềm xông vào, mặt mày sáng rỡ, quần áo đẹp đẽ như một vị tiểu-vương.

Hoàng-Dung thoáng qua đã biết ngay đó là Dương-Khang.

Nguyên vì Dương-Khang vừa rút bóng Hoàng-nhan-Liệt, luôn trốn Hoàng-đức-Sư tẩu thoát đến rừng thông. Cả bọn hợp mặt nhau, nhưng ai cũng nhận thấy thực nhẽ vô cùng, mạnh ai nấy tìm đường lẩn tránh, chẳng buồn nói năng một câu.

Riêng Dương-Khang nghĩ mình là con vua cháu chúa, quyết tâm báo thù này bằng cách năn nỉ Tây-Độc ra tay.

Nhưng Tây-Độc vào Hoàng-cung lấy trộm « di thư » chưa về, mà Dương-Khang tin rằng người như Tây-Độc không ai bại nổi. Số đi Tây-Độc chưa trở lại là vì ông ta còn bận một công chuyện gì đó mà thôi.

Dương-Khang đem ý định ấy nói với Nhan-Liệt thì Nhan-

Liệt cũng tán thành, và dặn Dương-Khang phải hết sức cẩn mật.

Dương-Khang một mình lên về Ngưu-gia-thôn để dò lẩn tin tức Âu-dương-Phong. Tuy nhiên, vì sợ Hoàng-đức-Sư, chàng chẳng dám đường trường ra mặt, lén lút núp vào bụi rậm chờ đợi.

Đêm ấy, Dương-Khang thấy có ba cái bóng đen si đuổi nhau. Đó là Âu-dương-Phong, Châu-bá-Thông và Hoàng-đức-Sư, nhưng vì ba bóng ấy phi thân vụt, mà võ-công của Dương-Khang vốn thấp kém không thể nào nhận ra được.

Mãi đến sáng hôm sau, Dương-Khang mới lén mò đến địa điểm, thì thấy Mục-niệm-Từ chỉ huy tám người phụ khua vác khiêng hai chiếc quan tài vào điểm.

Chàng nghĩ ra được ngay hai chiếc quan tài ấy đựng ai rồi! Tuy nhiên, vì sợ Hoàng-đức-Sư còn trong điểm, nên chàng chẳng dám vào, đứng bên ngoài nghe ngóng. Bỗng tám người phụ khua vác vừa vào địa điểm đã bỏ chạy ra, mặt mày hơ hải, Dương-Khang biết trong điểm có chuyện chẳng lành, nên lách mình vòng ra phía sau, dòm vào một khe cửa sổ.

Lúc đó chính là lúc Âu-Dương Công-tử đang ôm Mục-niệm-Từ vào lòng, vuốt ve làm trò bi-ối.

Mà, Mục-niệm-Từ lại là người yêu của Dương-Khang thì làm sao Dương-Khang chịu nổi.

Chàng nhúng thế, bên dưới Âu-Dương Công-tử còn có một cô gái đẹp nữa, mặt hoa da phấn, quần áo sang trọng. Còn dưới bàn thì một thiếu-niên tuấn-tú, đang nằm ngất xỉu không cử động được.

Thoáng nhận qua thiếu-niên tuấn-tú kia, Dương-Khang nhận ngay ra là Lục-quán-Anh, thủ lĩnh quân-hàng trên mặt Thái-hồ, con trai của Lục-thừa-Phong, mà hồi trước Dương-Khang đóng vai Kim-sư đã bị lọt vào sào-huyệt bát trận của họ.

Nhìn kỹ không thấy Hoàng-đức-Sư có mặt nơi đây, Dương-Khang mới dám mạnh dạn bước vào.

Âu-Dương Công-Tử trông thấy Dương-Khang, hơn hồ gọi lớn :
— A ! Tiểu-vương-gia ơi ! Đền đây ! Thật là may mắn ! Còn thừa một « món » đây nè ! Chu cha ! Ngọn lành quá !

Dương-Khang mặt buồn rười rượi, miễn cưỡng gật đầu bước đến.

Âu-Dương Công-Tử thấy mặt Dương-Khang đã không vui như lại chùng mუნn khóc, hẳn đoán rằng Dương-Khang vì bị xâu hổ vừa

đổi, không chịu nổi, nên tỏ ý khuyên nhủ :

— Không sao ! Kế đại-trượng-phu trên đời phải có lúc mềm lúc cứng. Khuất phục người chưa phải là nhục. Xưa Hàn-Tin mới xuất thân cũng luôn trốn gã bán thịt, thế mà sau đó Hàn-Tin nổi tiếng anh hùng, giúp Lưu-Bang thu thiên-hạ. Vậy xin vương-gia cứ an tâm, đợi chủ tôi về sẽ tìm cách làm cho vương-gia người giận.

Dương-Khang luôn luôn gặt đầu nhưng mắt không rời Mục-niệm-Từ.

Âu-Dương Công-tứ vui vẻ hỏi Dương-Khang :

— Tiểu-vương xem hai cô gái này đây liệu có chằm được có nào chăng ? Kế cũng xài tạm được chỗ ?

Dương-Khang lại gặt đầu.

Thật ra, Âu-Dương Công-tứ không hề biết Mục-niệm-Từ là vị hôn-thê của của Dương-Khang.

Hồi xưa lúc ở Trung-đô Yên-Kinh chuyện Dương-Khang và Mục-niệm-Từ đầu vô chiều thân, tuy Âu-Dương Công-tứ có nghe, nhưng đã phải mờ trong trí nhớ.

Sau đó, có một lần lạc vào quý-đào, Hoàng-Dung ngồi trên chòm đá gọi chuyện hỏi lại Âu-Dương Công-tứ về Mục-niệm-Từ, khi bắt đem đi có giờ trở bị đi gi không, mà khiến cho người tình của Mục-niệm-Từ ghét bỏ, thì hẳn cũng chỉ biết lơ mơ, ngờ rằng Mục-niệm-Từ đối với Dương-Khang cũng chỉ là một mối tình cơ thiếp mà thôi. Hơn nữa từ khi hẳn bị Hoàng-Dung đánh lừa giết đá để bẹp hai chân, bao nhiêu trí nhớ trong người hẳn theo ru-phấn mà bay biến đâu mất, hẳn không còn nhớ gì chuyện xưa nữa.

Thành thử, tại đây, hẳn hỏi Dương-Khang như thế đã biết hẳn không biết Dương-Khang và Mục-niệm-Từ là đôi tình-nhân chưa cưới.

Còn Dương-Khang, trước kia không để ý đến Niệm-Từ, nhưng sau đó bị nạn mây lẩn đốn-đập, được Niệm-Từ theo chân chiều dỗ; cho nên mỗi tình-khẩn-khất. Dương-Khang đã nhận rõ tình yêu chân thật của Niệm-Từ đối với chàng, nên đã thế nguyện giao ước hôn-nhân. Chỉ có một điều, Niệm-Từ buộc Dương-Khang phải bỏ cha nuôi Triệu-vương để trở về Tông làm người công-dân áo vải mà Dương-Khang không chịu thành thử đôi bên xích-mịch, xảy ra cuộc cãi vã ở Lưu-tử-đường, Niệm-Từ nhất quyết thì bác tu-hành, còn Dương-Khang vẫn ôm ấp tình thương chưa với chút nào.

Thế mà nay Dương-Khang lại thấy Âu-Dương Công-tứ ôm người yếu mìn và bõn cợt, thì thật quả cầu chuyện đau đớn cho Dương-Khang biết bao.

Tuy nhiên, Dương-Khang là tay trí xảo, mặc đầu đau lòng vẫn không để lộ ra mặt. Bởi vậy, Âu-Dương Công-tứ không ngờ được.

Chợt Âu-Dương Công-tứ hớn hở nói với Dương-Khang :

— Này, Tiểu-vương-gia ! Ở đây tôi qua có tiệc cưới nhậu, có gà có rượu ngon lắm ! Món ăn còn đầy trong bếp. Nhưng vì tôi đau chân thành thử không vào lấy được. Vậy xin Vương-gia chịu khó một chút, vào bếp lục đem ra, chúng ta cùng nhau đánh chén no say rồi bắt hai con bé này thoát y vũ một hồi xem chơi cho khoái mắt. Trò chơi ấy tưởng cũng để vương-lâm-chớ !

Nói đến Âu-Dương Công-tứ cười híp mắt, nhìn hai cô gái :

— Chà chà ! Vừa uống rượu vừa thưởng thức tâm-thân ôn-nà của các cô múa máy tưởng không còn gì thú hơn.

Dương-Khang cười lớn đáp :

— Nếu được thế thì tuyệt ! Tôi đây vẫn hằng mơ ước được thú ấy đã lâu song chưa có dịp.

Mục-niệm-Từ này giờ thấy mặt Dương-Khang đã chán chê, cứ ngồi im không thêm nhếch mép. Bây giờ lại thấy Dương-Khang phụ-họa với đứ đả đâm-tặc; bầy trở bị đi, năng càng ghét đắng ghét cay, lòng nào lúc này quả đã lạnh như băng giá.

Niệm-Từ đã nghĩ đến chuyện tìm cách tự sát trước mặt Dương-Khang, để cầu lấy sự giải thoát trong sạch, khỏi phải sống trên đời như mọi xâu xa bi-đi mà tưởng như chỉ dấn vào một mình Dương-Khang khôn-nạp của nàng.

Phút chốc đã thấy Dương-Khang từ trong bếp bưng ra một rổ thịt, và một hũ rượu, ngồi đối diện với Âu-Dương Công-tứ nhậu nhẹt.

Âu-Dương Công-tứ nói :

— Rượu thịt này đây chúng đi dùng để tế-tơ-hống, vậy thì chúng ta cũng dùng nó trong việc ái-ân có sao ?

Hắn vừa cười, vừa rót ra một bát rượu, tự tay bưng đặt vào môi Mục-niệm-Từ và Trĩnh-đào-Cạ, rồi nói :

— Xin trước hãy uống đôi chút cho ấm lòng rồi sẽ vào cuộc ca vũ cho bằng say.

Hai cô gái tức đến chết đi được, song bị hẳn điểm huyết, cả

minh mấy không cử động được, tồn miêng cũng chẳng mấp máy ra lời.

Dương-Khang gương cười; rót một bát rượu đầy đưa lên tận mặt chúc mừng Âu-Dương Công-tử :

— Âu-Dương tiên sanh ! Bằng võ-công của ngài thì trong đời này ít ai có thể qua nổi. Khang tôi thành tâm khâm-mộ võ công. Vậy thì, trước linh tiên sanh một chung rượu ái nhân tài, sau là chúc mừng tiên sanh được dịp thưởng thức một cuộc vui độc nhất.

Âu-Dương Công-tử đắc chí ngửa mặt cười vang, giọng cười đầy tự cao tự mãn. Hắn đỡ lấy bát rượu, ngửa cổ uống một hơi cạn ráo.

Đoạn hân quỳ tay ra sau lưng hai cô gái giải khai huyết đạo, và nói :

— Các em chớng ngoan nhé ! Nếu tuân lời ta thì được sống và hưởng mọi lạc thú êm ả nhất đời, bằng rầy bắt bính cho vị chúa tể Bạch-đà-sơn này thì chỉ một cái ân tay nhẹ, các em sẽ thành ra thân tàn ma dại lập tức.

Mục-niệm-Tử vừa được giải huyết đã vội trở tay vào hai chiếc quan tài để ở trước cửa, nói với Dương-Khang :

— Nay Dương-Khang bắt hiệu. Mày xem thứ xác của ai nằm trong hai chiếc quan tài đó.

Dương Khang giật mình, ngoái cổ lại thì thấy trên nắp một cỗ quan tài có viết một hàng chữ sơn đỏ chói :

« Đại Tổng nghê sĩ, Dương-thiết-Tâm chi linh. »

Tuy lòng chột lên một cái, song mặt Dương Khang vẫn giữ vẻ thản-nhiên, quay lại bảo Âu-Dương Công-Tử :

— Âu-Dương tiên-sanh ! Ngài bắt hai đứa bé này tương cũng tình đời lắm đây ! Vì cả hai đứa này đứa nào trông cũng ngon lành như miếng thịt bò tái. Vậy xin phép ngài cho tiểu-vương tôi được sờ-bàn chân của chúng một lúc xem chân đứa nào nhỏ và mềm hơn.

Âu-Dương Công-Tử hơi men đã chềnh-choáng, chưa chịu cho ngay, cười lên khanh khách, tay cời bít tất của Đào-Ca, vừa nắm vừa nói với Dương-Khang :

— Rồi thật Vương-gia cũng trải mùi đời đây chứ ! Vương-gia

định sờ chân chúng để bắt mạch xem chúng còn trinh bạch không chứ gì ? Hà.. hà.., Khỏi cần ! Tôi đã biết rõ rồi ! Cô này thì đêm hôm đã động phòng hoa chúc với tân lang, không còn trinh bạch nữa. Còn cô kia cũng là kẻ lão-luyện giang-hồ, tránh sao khỏi gió mưa. Nhưng điều đó không quan ngại lắm, phải không vương-gia ?

Dương-Khang cười hề hề, đáp :

— Phải ! Phải !

Vừa nói chàng vừa cúi xuống rót một bát rượu đầy, đưa mời tận mồm Âu-Dương Công-Tử :

— Âu-Dương tiên-sanh ! Tôi chúc ngài bát nữa ! Ngài cạn chén đi để còn khai-mạc cuộc vui chứ.

Âu-Dương Công-Tử cười sáng-sắc, đưa tay đỡ lấy bát rượu, ngửa mặt lên trời uống ừng-ực. Vừa uống vừa khen.

Vì bát rượu quá lớn, nên che gần hết mặt của Âu-Dương Công-Tử.

Dương-Khang liếc mắt thấy rõ mấy đường gân cổ Âu-Dương Công-Tử nổi lên, đưa lên đưa xuống theo từng cái nấc.

Lạnh như cát Dương-Khang rút cây đoản kích, dặt sấn trong minh vận sức bính sinh đâm một nhát vào giữa rún Âu-Dương Công-Tử đèn lút cán.

Sự kiện xảy ra quá sức bất-ngờ và lạnh lẽ, khiến hai cô Trinh, Mục thất sắc, Quán-Anh nằm dưới bàn cũng kinh hãi, mà Quách-Trình và Hoàng-Dung ở trong mặt-thất cũng rợn người.

Âu-Dương Công-Tử đang ênh bụng, uống rượu, thỉnh-linh bị đâm vào, hân hét lên một tiếng rùng rợn, hơi tức dội lại, khiến cho Dương-Khang cả người bần-rùn, vắng xa bồn thước.

Trong lúc đó thì Âu-Dương Công-Tử cũng ngã xuống bần, hai nách còn kẹp theo hai cô thiếu-nữ và tay vẫn còn cầm bát rượu.

Hân trọn tròn đôi mắt, mồm chật đôi môi, ném tạt chiếc bát vào mặt Dương-Khang.

Dương-Khang giật mình, cúi xuống né tránh. Chiếc bát đập vào vách bể ra hàng ngàn mảnh vụn.

Xem thế đủ biết công-lực của Âu-Dương Công-Tử lợi hại đến mức nào. Đã đến phút cuối cùng, hai chân bị đập nát, bụng bị một lưỡi kích đâm thủng, thế mà hắn còn thừa sức búng hơi ra, làm Dương-Khang dội lại bần bước, lại còn đập vỡ chiếc bát ra thành bụi.

Dương-Khang quá sợ oai-vũ của tên chúa Bạch-đà-Sơn, chàng

lỗ ngược một vòng, lữa mình ra phía cửa định tàu thoát. Không may, cửa diêm lại bị hai cô quan tài chặn lối, buộc Dương Khang phải chỗi dậy, quay đầu nhìn lại.

Ấu-Dương Công-Tử hai tay ôm chiếc ghế dài, dồn nội-lực vào thượng bộ, dựng đứng người lên, hai chân tâu tưng là đá dưới đất, chồm đến trước mặt Dương Khang, đôi mắt trắng toạc đầy vẻ căm hờn. Hần rú lên một tiếng rói ngã, xếp xuống đất, ngổn thờ ra như một con lạch, hai tay vẫn còn ôm chiếc ghế như một đứa trẻ đùa nghịch.

Dương-Khang sợ quá không còn tự chủ nổi nữa, định bung thoát ra ngoài chạy trốn là thượng sách.

Chàng ngơ đờ mắt trắng toát của Ấu-Dương Công-Tử như có một mãnh-lực gì làm cho Dương-Khang toàn thân bần rần, không cử-động nổi nữa.

Ấu-Dương Công-Tử mặt mày quái dị, như lờ khóc lờ cười, qua một lúc, hần cất tiếng quát kinh không:

— Tao họ Ấu-Dương tên Công-Tử, chúa tể Bạch-đá-Sơn, dọc ngang thiên-hạ từ thuở còn thơ, thế mà không thể ngờ rằng ngày nay bị chết về tay một thằng tiểu-vương khốn-nạn, miệng còn hôi sữa, trước khi lìa đời, tao còn một chuyện chưa rõ nguyên do là tại sao tao với cha mày vẫn thân-hữu, còn mày đối với tao cũng không thù-oán. Thế mà kẻ giết tao lại là mày, mà kẻ chết về tay mày lại là tao?

Dương-Khang không đáp, ngấm vịn nội-lực dồn xuống hai chân, nhảy phóc ra cửa, chực trốn. Chàng ngơ chàng mới cất mình lên đã thấy sau lưng xé gió, rói một tiếng « bịch » trúng vào giữa gáy Dương-Khang. Chàng cảm thấy như có một cánh tay quắp chặt, không thể nào nhảy thoát được nữa.

Thì ra chúa Bạch-đá-sơn đã phi thân theo bắt Dương-Khang lại. Hai cái xác song song rơi xuống một tiếng « bịch ». Tay Ấu-Dương Công-tử vẫn còn nắm Dương-Khang chặt cứng không rời.

Hần bóp vào gáy Dương-Khang nhứt bồng lên, đặt xuống phía trước mặt, trợn đôi mắt tròn xoe như muốn rách toạc hai lằn mí, chòng chọc nhìn vào mặt Dương-Khang hét lên rền cả mái ngói:

— Mày không chịu nói lý do vì đâu giết tao, thì tao có chết cũng chẳng an lòng. Vậy tao bóp mày chết theo tao, để xuống âm-phủ tao tra hỏi cho ra duyên cớ.

Dương-Khang bị bóp nghẹt, sợ quá, tự biết không thể sống

đốt, liền trở tay vào Mục-niệm-Tử, và nói:

— Thời được! Ta sẽ nói lý do! Mày có biết nàng kia đối với tao như thế nào chăng?

Ấu-Dương Công-tử vừa quay mặt lại đã thấy Mục-niệm-Tử vung đao nhảy đến toan giải cứu cho Dương-Khang.

Hần mỉm cười, phất tay áo đánh gió một cái lưỡi đao của Niệm-Tử văng ra cắm phập vào vách, còn Mục-niệm-Tử toàn thân lao đảo, té quỵ xuống.

Nhìn qua cử chỉ, Ấu-Dương Công-tử đã đoán được nửa phần, buông một tràng cười dài, nói:

— A! Ta hiểu rồi! Có lẽ nó là...

Dương-Khang ngắt lời, nói tiếp:

— Có ta là vợ chưa cưới của tao, mà bị người bắt đến hai hai lần đưa cọt làm sao ta chẳng tức? Trên đời người ta có thể giết nhau, chém nhau, nhưng không được phép đưa cọt vợ của nhau, món ấy tối kỵ.

Ấu-Dương Công-tử cúi mặt nhìn xuống lưỡi kích lút đến tận cùn, rồi lại ngửa mặt lên trời cười lớn, nói với Dương-Khang:

— Đúng lắm! Mi đủ can đảm bộc lộ tâm tình. Vậy thì đôi ta cũng nắm tay nhau xuống diêm-đài cho có bạn.

Đứt lời Ấu-Dương Công-tử múa tay phớt ra sau ết Dương-Khang, dụng ý đánh cho vỡ sợ.

Mục-niệm-Tử kinh hãi, hét lên một tiếng, phóng mình tới cứu-ưng, nhưng không thể nào kịp nữa, đành đứng chân lại, buông tiếng thờ hồn hèn.

Trong lúc đó thì Dương-Khang cũng chẳng biết sợ hơn, đành nhắm mắt chờ chết.

Nhưng, chờ một lúc lâu, vẫn chưa thấy chết, Dương-Khang từ từ mở mắt liếc nhìn, thì thấy Ấu-Dương Công-tử mặt mày trắng nhợt, đôi mắt mờ thán, cánh tay vung lên mà không đánh xuống.

Thì ra, Ấu-Dương Công-tử lúc đó đã kiệt sức, và đã chết đi trước khi chưa kịp hạ sát Dương-Khang. Thế mà Dương-Khang vẫn cứ nhắm mắt chờ cho kẻ chết đánh mình.

Biết thoát nguy, Dương-Khang mỉm cười, tung mạnh một cái xác của Ấu-Dương Công-tử bật ngửa ra nằm chính lnh trên nền đất.

Dương-Khang và Mục-niệm-Tử đưa mắt nhìn nhau, thăm phực

Âu-Dương Công-Tử, công phu tuyệt đỉnh, đã đến lúc làm chung mà còn đủ uy-lực trên áp tinh thần của mọi người.

Trước đây, Mục-niệm-Tử đã mấy trận bão lòng dồn dập, lòng oán trách tình lang, nay nhờ có dịp cứu mạng nhau nên được cởi mở, đôi trai gái liền móm rỏi rít, và tình cảm lằng lằng gọi lại qua bao ngày hôn thê, nhờ bụng, cách biệt.

Mục-niệm-Tử vẫn còn người đa cảm, nên đã xóa bỏ hận lòng còn tỏ ra hồi hận vì trước đây nàng đã có lần xú bạc với tình quân.

Hãy giờ Trích-dao-Da thấy cảnh trời quang mây tạnh, cũng vội bỏ xóc Quán-Anh dậy, đặt lên bàn, giải khai huyết đạo cho chóng.

Quán-Anh tỉnh dậy, bỡ ngỡ chẳng khác nào vừa trải qua một cơn lo-mộng.

Chàng thừa biết Dương-Khang đã từng đóng vai Khâm-sứ toan quynh nước Kim; tuy nay Dương-Khang giết được Âu-Dương Công-tử cứu mạng cho vợ chồng chàng, song hận quốc gia không cho phép chàng tỏ lời thân-thiện với người mưu chiếm nước. Vì vậy, chàng vội chạy đến trước mặt Dương-Khang vái chào, rồi đặt Trích-dao-Ca khỏi đi-điểm.

Ngồi trong mặt thất, Hoàng-Dung theo dõi qua lỗ kính, mắt thấy Dương-Khang và Mục-niệm-Tử gặp được hoàn cảnh cởi mở tâm-tư, lấy làm hài lòng. Quách-Hồ cũng vui mừng không kém hy vọng nghĩa-đệ của chàng từ đây đổi lối hướng thiện, để tình anh em được hàn gắn, làm vui những bậc tiền bối đã quá cố.

Chợt nghe Mục-niệm-Tử nói :

— Em đã đem được linh cứu của song thân về đây an táng nơi quê nhà, thật là điều mãn nguyện.

Dương-Khang mặt buồn buồn đáp :

— Đáng lý việc đó là bổn phận của anh mà anh lại để một mình em gánh vác...

Mục-niệm-Tử không nhắc lại chuyện cũ, chỉ hẳn với Dương-Khang về chuyện an táng cha mẹ.

Dương-Khang xướng tay áo, bước đến bên xóc Âu-dương Công-tử rút lấy mũi kích, rồi quay lại bảo Mục-niệm-Tử :

— Việc trước tiên, hai đứa ta phải lờ xóc thàng này ra đằng sau chôn đi đã, vì nếu để đây lỡ chú nó hay được, thì đầu chúng ta có cánh bay lên trời cũng không khỏi chết.

Thế là Dương-Khang và Mục-niệm-Tử hai người lui cui lờ xóc

Âu-Dương Công-tử ra phía sau vườn đào một lỗ thật sâu chôn kín Chôn xong, Dương-Khang và Mục-niệm-Tử lại vào xóm thuê mấy người đến khiêng hai cỗ quan tài, tìm quê cũ của Dương-thiết-Tâm an táng.

Thiệt-Tâm bỏ nhà đi mãi vô đã hơn mười năm, nhà cửa bị Triệu-vương Hoàng-phâu-Liệt theo ý của Bao-tích.Nhược, dời cả về cát trong dinh Triệu-vương, nên đi tích cũ chỉ còn lại một đồng đất vô chủ kê cận rừng rùng. Còn các láng giềng thân thuộc thì bị ly tán hết. Bởi vậy việc an táng vốn vẹn chỉ có mấy người đào xóc, đắp diêm, cho đến lúc Hoàng-hôn, nằm mộ mới hoàn thành.

Đêm ấy Mục-niệm-Tử ngủ lại trong thôn, lo việc xóc mộ và khăn vải, còn Dương-Khang trở lại đi diêm mà ngủ một mình.

Sớm hôm sau, Mục-niệm-Tử đến diêm hỏi tình-lang, cho biết từ nay ăn ở, dãi xóc thế nào

Dương-Khang buồn bã dậm chân thỏ ngẩn than dài.

Mục-niệm-Tử lấy làm lạ, hỏi :

— Anh có việc gì ăn hận ?

Dương-Khang thở dài nói :

— Chúng ta quá sức ngu muội ! Đáng lẽ hôm qua chúng ta giết phứt thàng Lục-quán-Anh và con nhỏ nào đó, để sau này tuyệt hậu hoạn. Bây giờ biết chúng nó đi đâu mà theo bắt lại ?

Mục-niệm-Tử hỏi :

— Tại sao lại phải giết hai người ấy hở anh ?

Dương-Khang nói :

— Ta giết Âu-dương Công-tử, cháu, quí của Tây-Độc Âu-dương-Phong lỡ tiết lộ ra thì nguy biết bao. Bởi vậy muốn tránh hậu hoạn chỉ có cách là giết hết hai đứa ấy.

Mục-niệm-Tử vẫn kể có lòng nhân, nghe nói chầu mày, đáp :

— Kể đại tượng-phu sống trên trần thế, việc gì đã làm thì không bao giờ chối, lẽ đâu lại đi giết kẻ vô tội để che giấu hành động mình. Nếu đã sợ như vậy sao hôm qua anh không tính trước ?

Dương-Khang thừ mặt không nói lời nào, nhưng thâm tâm cố tìm cách giết cho được vợ chồng Quán-Anh mới khỏi lộ chuyện.

Chợt Mục-niệm-Tử tỏ vẻ cương quyết bảo Dương-Khang !

— Dù Tây-Độc có ác đến đâu, hai ta tìm nơi cao bay xa chạy thì chưa chắc hẳn tìm ra được.

Nhưng Dương-Khang không nghĩ như thế. Qua một phút suy tư chàng tươi nét mặt bảo Niệm-Từ :

— Em ạ! Anh vừa nghĩ được một kế khá di hại ho. Thế thì chúng ta không sợ gì báo oán.

Mục-niệm-Từ hỏi :

— Mưu kế vì vậy anh ?

Dương-Khang mỉm cười nói :

— Nhân Tây-Độc là một tay võ lâm cao thủ, ta bái ông ta làm thầy thì ông ta sẽ không thể trả thù được.

Mục-niệm-Từ « hừ » một tiếng, tỏ vẻ bất bình. Dương-Khang nói tiếp :

Dự tính này anh đã có từ lâu. Chỉ vì môn võ Tây-Độc không truyền thụ cho hai người, Nguyên tắc ấy bắt đi bắt địch. Nay Âu-Dương Công-tử người duy nhất hướng thụ của môn phái đã chết rồi, lẽ tất nhiên Tây-Độc tìm một người khác để thừa truyền. Ta nhân cơ hội này mà bái ông ta xin làm đệ tử thì hay biết mấy. Thật là một cơ hội hiếm có !

Dứt lời, Dương-Khang ngửa mặt lên trời cười hề hề ra chiều đắc ý lắm.

Mục-niệm-Từ đứng lặng thinh, nhìn chằm chằm vào mặt Dương-Khang, trong lúc đó Dương-Khang vẫn nói thao thao bất tuyệt, nhưng toàn là những lời nói bắt nhần bắt nghĩa, làm cho Mục-niệm-Từ lòng lạnh như băng tuyết.

Những câu tiếng hỏi :

— Thế thì việc vừa rồi anh mạo hiểm giết tên dâm tặc không phải cốt để cứu tôi, mà để hoàn thành dự định làm đệ tử của Tây-Độc ư ?

Dương-Khang đáp :

— Được làm đệ tử của Tây-Độc là một vinh dự chứ ! Em chưa biết đấy, Tây-Độc võ-công trùm thiên hạ, nếu được ông ta chỉ giáo thì trong đời chẳng ai dám khinh bỉ anh nữa.

Mục-niệm-Từ mỉm một nụ cười cay đắng nói :

— Nhưng có một kẻ khinh anh trước nhất là tôi đây.

Dương-Khang trở mắt nhìn Mục-niệm-Từ, ngỡ ngàng hỏi :

— Em nói sao ? Tại sao em lại khinh anh nếu anh là đệ tử của Tây-Độc ?

Mục-niệm-Từ nói :

— Em khinh anh vì anh đã phản phúc, giết Âu-Dương Công-tử là người thân đệ đệ làm đồ đệ của Âu-Dương-Phong.

Dương-Khang tỏ lời than trách :

— Sao em lại nghĩ thế ? Chính vì hân phàm đến em mà anh phải giết hẳn để rửa nhục đây chứ.

Mục-niệm-Từ thấy Dương-Khang nói quanh quẩn, không thật tình, mỉm môi cười nhạt, hỏi :

— Được, nếu em đã bảo rằng mọi việc vì em, vậy em xin hỏi lại anh lời này : « Anh thích làm một công dân lương thiện của nước Đại-Tông, hay là một bậc Vương-gia theo xu nịnh dứa giặc cướp nước, giết cha... ? »

Dương-Khang bản tâm vẫn yêu mến Niệm-Từ, vì Niệm-Từ có được sắc đẹp bất hủ, và có đức tánh trung hậu. Song nàng lại luôn luôn nhắc đến chuyện « thương nòi, yêu nước » thông hận giặc Kim. Bởi vì, lúc nào gần Dương-Khang nàng cũng hướng lời mai mỉa, làm cho Dương-Khang bực bội vô cùng. Chính Dương-Khang cũng cảm thấy lời nói của nàng là đúng nên chàng chỉ im ờ, không sao cãi được.

Cứ mỗi lần Niệm-Từ nói đến hận giặc Kim cướp nước thì Dương-Khang lại tìm cách nói lảng sang chuyện khác.

Lúc này, Niệm-Từ hỏi quyết làm cho Dương-Khang lúng túng. Qua một phút yên lặng, chàng ngỡ ngàng nói :

— Phú quý ! Ôi, ta cứ tưởng tưởng gì tới nó ? Hiện nay Trung-bộ của nước Đại-Kim đang bị quân Mông-cổ vây khốn, họa mất nước đã bày ra trước mắt, còn mơ tưởng làm chi bá công danh ?

Mục-niệm-Từ thấy Dương-Khang không trả lời ngay câu hỏi mình cứ nói quanh-co, nàng nổi giận, nói lớn :

— Nước Kim bị quân Mông-cổ oang hăm, đánh giết, đó là dịp may cho nước mình, tại sao anh lại đau lòng thương tiếc ?

Dương-Khang không muốn đi sâu vào câu chuyện đó, vội tìm lời tình cảm yêu đương để làm phối-phai mỗi giận hờn của cô gái.

Chàng nói :

— Thôi thôi ! Em nhắc làm gì đến chuyện đó cho thêm sầu khổ. Đôi ta yêu nhau tự thuở nào, vắng em anh rất đau lòng, tâm hồn luôn luôn ngỡ-ngẩn, ăn ngủ chẳng được. Giờ đây gặp em, chẳng lẽ em để cho anh buồn tối mãi sao !

Vừa nói, Dương-Khang vừa chạy đến ôm Niệm-Từ vào lòng.

Quả nhện, Niệm-Từ bị lời đường mật giả tạo của vị tinh lang đánh trúng tinh cảm tâm hồn, làm cho cô gái có lòng yêu nước thương đời đến cực độ cũng phải mềm nhũn trong cánh tay say hoa đắm bướm kia. Nàng đành nhắm mắt, gác đầu vào vai Dương Khang thổ hồn hèn.

Bao nhiêu giọt hờn đau mắt, nhường chỗ cho những tiếng lòng rạo rạt yêu đương.

Trong lúc vũ trụ đang quay cuồng trong âm-ái thì chợt trên không có tiếng kêu chát chúa, tiếng kêu của hai con Bạch-diều không lộ từ đâu bay đến.

Dương-Khang giật mình, bệ Mực-niệm-Từ đặt lên chiếc bàn rồi chạy ra sau nhìn lên trời, quả thấy đôi Bạch-diều từ trên trời xanh lao mình xuống vun vút, rít lên những tiếng nghe rợn người.

Trước đây, Dương-Khang đã trông thấy đôi Bạch-diều này một lần, trong lúc Quách-Tinh và Hoàng-Dung đến Lưu-từ-đường gặp bọn Đà-Lôi và các tướng Mông-cổ đang thoát trận, do Hoàng-nhan-Liệt truy kích. Chẳng đã rõ đôi chim này vốn của Hoa-Tranh Công-chúa, đem trả cho Quách-Tinh, rồi Quách-Tinh lại cho Hoàng-Dung đem đi.

Dương-Khang vừa lo lắng vừa nghĩ thầm :

— Tại sao đôi bạch-diều lại đến đây và chỉ bay lượn trên nóc diêm ? Hay là bọn Hoàng-Dung, Quách-Tinh sắp đi ngang đây chăng ?

Nghĩ hoặc như thế, và không chút ao lòng, Dương-Khang vội chạy vào dắt tay Niệm-Từ chạy ra trước cửa.

Vừa ra khỏi cửa, thì đôi chim diều đã từ trên nền trời xanh, đôi mắt hau hau, lao người xuống, quỳn trên đỉnh đầu.

Hên gộc cây. Đại-thọ lại có một thiều nữ cỡi ngựa cao, đang ngáng đầu lên nhìn về phía trời xa cát bụi.

Thiều-nữ dáng điệu và lời phục sức khác hẳn với người. Trưng-thỏ, mặt ứng hồng, đôi mắt long lanh sáng, đôi mày rậm và xèch ngược lên sắc như mũi mác, tay cầm roi ngắn-ti, rõ ràng là một nữ tướng xứ Mông-cổ.

Đôi Bạch-diều lượn vút quạ đầu nữ tướng một vòng, rồi nó bay thẳng về phía đại-lộ. Nhưng chỉ chốc lát, chúng đã lượn lại, thì phía trước mặt vang lên nhiều tiếng vỗ ngựa ròn rập.

Vài ba con ngựa cao lớn, mập mạp đang cặp tốp phi hành về

phía nữ tướng.

Dương-Khang sợ nhờ :

— Thì ra đôi chim này đóng vai hướng đạo cho bọn nam tướng Mông-cổ gặp lại nữ-tướng. Hèn nào chúng cứ lượn đi lượn lại mãi nơi khu rừng này.

Quả thấy trên đường xa, cát bụi tung bay, ba người kỳ mã lần lần xuất hiện.

Chợt một tiếng « véo » như xé không gian, có một mũi tên bắn thẳng lên trời. Thiều nữ cũng quàng tay ra sau lưng rút tên bắn một mũi lên không, tức thì ba người kỳ mã xông-xộc chạy đến.

Nữ tướng quành ngựa ra trước mặt đón, đối diện một nam tướng cách xa chưa đầy ba trượng. Hai bên đều hô lên mấy tiếng, chẳng rõ ý gì nhưng nét mặt cả hai lộ vẻ vui mừng.

Sau khi con ngựa cỡi vô, tung mình lên cao, cả đôi nam nữ phóng mình nhảy xuống đất gọn ghẽ, và nhẹ nhàng như một chiếc lá khô rơi.

Dương-Khang giật mình nghĩ thầm :

— Người xứ Mông-cổ cỡi ngựa bắn cung lợi hại như thế này hèn chi người nước Kim cứ thua mãi.

Quách-Tinh và Hoàng-Dung ở trong mật thất cũng nghe tiếng kêu của đôi bạch-diều, và cũng nghe tiếng tên xé gió vun vút ngoài trời, rồi tiếp đến tiếng vỗ ngựa rập rờn gần cửa diêm.

Chỉ chốc lát, đã thấy vài tiếng người ở ở nói chuyện, và nhiều tiếng giày da dẫm trên nền đất, bước vào diêm vắng.

Quách-Tinh đã hiểu phần nào nguyên nhân, nên giật mình, nghĩ thầm :

— Là nhĩ ? Tại sao Hoa-Tranh công-chúa lại tìm đến xứ này ? Chẳng lẽ nàng đi tìm mình ở Ngưu-gia-thôn ?

Quách-Tinh đoán không lầm ! Người nữ tướng kia đúng là Hoa-tranh công-chúa, con gái yêu của vị anh hùng Thành-Cát Tư-Hiến, mà cũng là cô vợ chưa cưới của Phò-mã Kim-Đạo Quách-Tinh vậy.

Còn ba nam tướng thì người phi ngựa đón Hoa-Tranh, chính là Đà-Lôi, anh ruột của nàng, tước phong Đệ-tử, và cũng là bạn tâm-giao với Quách-Tinh từ thuở lên năm. Còn hai vị kia đều là sư-phụ của Quách-Tinh, một người là « thần tiên tửu » Triệu-Biệt, một người là Đại-lực sĩ Bất-nhi-Kiệt đó.

Hoa-Tranh Công-chúa và Tứ-ca Đà-Lôi vừa nói vừa cười toàn là giọng Mông-cô.

Hoàng-Dung tuy là người tinh tế mọi mặt, song tiếng Mông-cô thì nàng mù tịt.

Khi nhận thấy mặt Quách-Tĩnh lúc hồng lúc xám, Hoàng-Dung đoán biết ngay cảnh trí bên ngoài đã làm xúc động đến tâm hồn Quách-Tĩnh.

Thật quá không làm! Quách-Tĩnh đang bị trăm mối tơ vò, lòng rối rắm không an.

Chàng tự nhủ :

— Con tim sắt đá của ta đã in sâu bình bóng của Hoàng-Dung. Ta đã yêu Dung, mến Dung, phục Dung thì làm sao còn có thể lìa Hoa-Tranh Công-chúa?

Tuy nhiên, trước đây chàng đã hứa hôn với Hoa-Tranh, nay Hoa-Tranh thân hành cỡi ngựa đem theo một anh và hai hồ tỳ tướng đến đây tìm ta, ta nỡ nào làm vợ phụ nghĩa và bội tâu sao!

Vậy thì chàng phải xử sao đây? Tiếc rằng trời sanh một người không thể chia rẽ làm đôi. Hay là chàng như mặt trăng : nửa in dưới nước nửa cái trên không? Ôi thôi! khó khăn và rắc rối dường bao!

Hoàng-Dung giật áo Quách-Tĩnh, hỏi :

— Anh Tĩnh! Có کیا là gì? Hay nói những gì vậy? Tại sao lòng anh không yên, máu trong người chảy hỗn loạn như thế?

Quách-Tĩnh bần thần thật thà chất phác, nên nhiều lần muốn đem chuyện kết duyên với vị Công-chúa thiện-kim Mông-cô ra nói thật với Hoàng-Dung, nhưng vì Quách-Tĩnh cảm thấy thẹn thùng chưa đến bậc-lộ. Hơn nữa, thấy Hoàng-Dung đau đớn, nên e ngại không dám mở lời.

Nay đây, giữa lúc Hoa-Tranh bắt đầu xuất hiện, lại được Hoàng-Dung hỏi đến, nên Quách-Tĩnh không thể cầm lòng, cứ thật tình thổ-lộ.

Chàng nghĩ :

— Trước sau gì cũng phải có một lần bộc bạch. Vậy thì nhân cơ hội này nói cho xong chuyện.

Chàng đưa mắt nhìn Hoàng-Dung thỏ thẻ :

— Em ạ! Có lẽ này đây tên gọi Hoa-Tranh Công-chúa, người con gái đẹp nhất thân yêu của Thành-cát Tư bản bên xứ Mông-cô, mà

cũng là cô vợ chưa cưới của anh.

Hoàng-Dung cảm thấy như một gió nước lạnh tạt vào lòng, mặt buồn đau đau, miệng thờ hồn-hồn, đôi mắt rướm lệ, cất tiếng hỏi :

— Đã vậy sao anh không nói với em từ trước, để đến bây giờ em hỏi anh mới chịu nói?

Quách-Tĩnh đáp :

— Nhiều lúc anh định bày tỏ việc này với em, nhưng anh sợ em buồn thành thử cứ ép ở mãi trong lòng mà chẳng dám đi lời. Thế rồi anh quên mất!

Hoàng-Dung mỉm cười nhạt :

— Có một cô vợ chưa cưới là điều hệ trọng nhất đời anh, sao anh lại quên đi được.

Quách-Tĩnh nói :

— Nào anh có màng gì đến? Mà anh cũng chẳng hận tâm. Vì trước khi anh chỉ coi như anh em ruột thịt mà. Còn chuyện phải lìa cô ta làm vợ thì thực anh chẳng muốn tí nào.

Hoàng-Dung như chớp tia hy-vọng, mỉm cười hỏi :

— Tại sao lại thế hở anh? Đã hứa hôn với người ta, sao lại không muốn lấy người ta làm vợ?

Quách-Tĩnh thấy Hoàng-Dung đôi buồn làm vui, nên cũng phần chân tâm hồn, đáp :

— Việc hôn-nhân trước đây là do Thành-Cát Tư-Hãn định liệu hết. Lúc ấy còn nhỏ nào có biết gì, chỉ tin vào Thành-Cát Tư-Hãn cho rằng ông ta đã nói là đúng, là phải. Còn nay anh đã lớn khôn lại được có em luôn luôn chăm sóc bên cạnh. Anh đã yêu em thì làm sao bỏ em đi làm chồng người khác cho đành.

Hoàng-Dung nghe Quách-Tĩnh nói năng quá sức thật thà, nàng phì cười hỏi lại :

— Thế giờ đây anh tình sao?

Quách-Tĩnh đáp :

— Anh cũng chịu thôi, chẳng biết tính toán gì cả.

Hoàng-Dung thờ dài, nhìn mặt Quách-Tĩnh tỏ vẻ thương hại, nói :

— Chỉ cần lòng anh lúc nào đối xử với em cũng tốt là được. Còn việc anh lìa cô ta làm vợ, em thực chẳng chút buồn phiền.

Nói đến đây, Hoàng-Dung cảm thấy tội lỗi, đôi mắt ứa lệ. Nàng rón rén đưa tay chùi, rồi tiếp :

— Nếu anh muốn lấy cô ta cũng là chuyện đời Vi ở đời đã có một lời hứa không thể thay đổi được. Tuy nhiên, về việc theo bên cạnh anh để giúp đỡ, sẵn sóc, em tưởng chỉ có em mới đủ phương tiện. Vậy dù anh lấy cô nào, anh cũng phải để em được gần anh trên bước đường hành hiệp.

Quách-Tĩnh ngo-ngoác nghi thầm :

— Chẳng biết lòng Hoàng-Dung nghi sao mà lại tỏ vẻ lạnh nhạt với mình như thế. Hay nàng giận chàng ?

Tuy nhiên, Quách-Tĩnh không khỏi mỉm cười khi thấy Hoàng-Dung bảo mình lấy ai cũng được, nhưng nàng buộc chàng phải luôn luôn để nàng theo sát bên cạnh. Thế thì lấy vợ khác mà chi !

Bỗng Hoàng-Dung dju giọng bảo :

— Thôi được, việc đó chẳng cần suy luận gì nữa, giờ đây anh chú ý theo dõi xem họ nói chuyện gì với nhau mà nghe ở gì thế ?

Quách-Tĩnh ngoan ngoãn áp tay vào vách nghe rõ mọi chuyện của Đà-lôi và Công-chúa Hoa-Tranh bày tỏ trong lúc xa nhau.

Nguyên vì lúc Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung chìm xuống đáy bể, đương cự với Âu-dương Phong, thì đôi bạch-điều đã bao phen lao dáu và sượng gió để tìm hai vị chủ nhân. Nhưng chúng tìm khắp mặt bể vẫn tuyệt nhiên không thấy bóng dáng của chủ đầu cá.

Sau đó, chúng bay lộn vào đất liền, nghi tới què cũ và người chủ cũ, nên chúng bay về Mông-cổ, đậu trên trại của bà Lý-Minh, thân mẫu của Quách-Tĩnh.

Hoa-Tranh Công-chúa vừa ở trong trại bước ra, thì chúng đã sà xuống đậu trước mặt, gật gù tỏ ý chào chú và báo một tin quan hệ.

Hoa-Tranh giết mình kinh ngạc. Chợt nhìn thấy chân của chúng có vướn một mảnh vải buồm, mà mảnh ấy bị một mũi dao nhọn thọc thủng, lộ hai chữ Hán khá lớn.

Hoa-Tranh không biết chữ Hán, nàng vội lấy mảnh vải chạy xô vào hỏi mẹ chồng tương lai là bà Lý-Bình, thì được biết hai chữ ấy là : « mẫu nạn »

Hoa-Tranh Công-chúa lo sợ cho vị hôn-phu khốn cùng, xin bà Lý-Bình cử rõ nguyên quán của bà để nàng liệu cách truy tầm tin tức. Bà Lý-Minh chợt biết que quán ở Ngưu-gia thôn thuộc phủ

Lâm-an, gần kinh-đô Nam-Tông.

Năm vừng địa chỉ trong tay, Hoa-Tranh Công-chúa tức tốc sửa soạn chiến mã tìm đến Giang-nam xem tin tức của Quách-Tĩnh ra sao.

Lúc này phụ-thần chủ-nàng là Thành-Cát Tư-Hãn lại ngự giá thân chinh, đốc quân đánh đồn vào nước Kim, vây quân Kim ở đây Trang-thành, suốt cả ngày đêm giao-binh đột-chiến. Nhờ vậy, Hoa-Tranh ra đi được tự do không một ai ngăn cản.

Đôi bạch-điều biết rõ ý chủ, bay trên trời, cứ nhắm phía chioh nam, một mặt dẫn đường cho Hoa-Tranh, một mặt chia nhau hộ vệ chủ, thám hiểm để tìm tin tức Quách-Tĩnh. Đêm tối, Hoa-Tranh nghỉ ngựa thì chúng bay về một chỗ đậu trên cành tranh gác, cực kỳ chu đáo.

Lần lần, chúng dẫn Hoa-Tranh đến đất Lâm-An, chưa tìm ra được manh mối Quách-Tĩnh thì may sao gặp được thái-tử Đà-Lôi và bọn hồ-tướng Triết-hiến.

Đà-Lôi phụng mệnh phụ vương Thành-Cát Tư-Hãn đến Nam-triều, tại kinh-đô Lâm-An giao ước hội quân đánh úp nước Kim, thật là một mưu kế hồ tương, mà lâu nay vị vua Mông-cổ vẫn theo đuổi.

Không ngờ rằng vua tối nhà Tống cứ giữ lấy chính sách « cứu an ». Một mặt tiếp sứ Mông-cổ cầu thân, một mặt tìm cách hoãn thủ việc khởi binh, chỉ đứng ngoài vòng xem việc thắng bại của hai nước.

Không bao lâu, Nam-Tông được tin cấp báo là quân Mông-cổ đại thắng quân Kim, đại binh kéo đến yên kinh, một thành lũy vì đại của nước Kim đã bị quân Mông-cổ vây hãm kịch liệt ! Chỉ một thời gian ngắn, Yên-Kinh sẽ thành bình địa.

Lúc này đại-thần nhà Tống thay đổi bộ mặt, khúm núm trước mặt Đà-Lôi, vị Đế-tử Thái-tử của nước Mông. Họ ca tụng, tăng sắc đủ điều khiến cho Đà-Lôi nhận thấy tâm trạng hèn nhát của Triều-đình mục nát ở miền Nam, lấy làm kinh hãi. Tuy nhiên, việc nước là việc trọng đại, buộc lòng Đà-Lôi phải đi trên tloah giao hảo, kể nhau về báo tiếp.

May sao, Đà-Lôi vừa ra đến Địa-giới Lâm An thì lại gặp đôi thân-điều bay lượn, rít trếp không trung những tiếng đón chào.

Thấy đôi thân-điều quen thuộc, thoát dáu, Đà-Lôi ngỡ là mình sắp gặp được Quách-Tĩnh, người bạn tâm giao từ thuở bé, nên cứ theo dõi chim dẫn lối. Ngờ đâu, khi đến Ngưu-gia thôn lại gặp Hoa-Tranh, nàng công-chúa một mình muốn dậm đùn rồi tìm chỗ.

Anh em gặp nhau mừng rỡ, tỏ hết tâm tình sau những ngày cách biệt. Đà-Lôi đem hết tin chiến trận, và những cảnh vui dọc đường kể lại cho Hoa-Tranh nghe, còn Hoa-Tranh lại đem tin nhà kể cho Đà-Lôi nghe. Vì vậy, cuộc nói chuyện rất hào hứng.

Hoa-Tranh công-chúa hỏi Đà-Lôi :

— Anh có gặp Quách-Tĩnh thân mến đây không ?

Đà-Lôi vừa toan hỏi đáp thì đã thấy ngoài đã điểm không xa có nhiều tiếng chân ngựa, và tiếng giáp sắt chạm nhau rộn rãng.

Đó là một nhóm quân Tống, do triều đình phái theo hộ vệ vị Thái-tử thứ tư của nước Mông-cổ, để tiến hành.

Vì vậy trước đoàn quân có trưng một lá cờ lớn có thêu một hàng chữ gồm :

« Kinh tiền Khâm sứ đại-thần nước Mông-cổ, Đà-tử Vương gia về Bắc. »

Dương-Khang núp sau cửa điểm nhìn thấy lá cờ, bắt giặc con người thông minh dính ngõ kia, và cũng là kẻ điếu ngoa xảo-trá nhất đời, đã nổi lên một khúc nhạc lòng, bằng điệu cười ra nước mắt, khóc lia chiêm bao.

Chàng tự than :

— Trước đây ít ngày, ta cũng là vị Khâm-sứ nước Kim, cũng là Vương-tử như ai. Thế mà chỉ một phút sa cơ nay đã biến thành thành người tro tro, thân tàn ma dại... Nhưng ta vẫn là hạng người nhất sanh phú quý, chỉ có một mục đích tạo nên phú quý mà thôi, thì còn thừa cơ hội vẫy vùng. Ta không thể bỏ ngôi phú quý để theo đuổi cô nàng họ Mục là một kẻ hèn hạ thế này được ?